



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

# CÔNG BÁO

*Tỉnh Sơn La*

Số 27

Ngày 30 tháng 04 năm 2026

## MỤC LỤC

### VĂN BẢN PHÁP LUẬT KHÁC

#### UBND TỈNH

|            |                                                                                                                                                                                                            |    |
|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----|
| 17/04/2026 | Quyết định của UBND tỉnh số 951/QĐ-UBND về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Sơn La.                                                 | 2  |
| 17/04/2026 | Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh số 954/QĐ-UBND ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 30/12/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển du lịch giai đoạn 2025 - 2030. | 17 |

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 951/QĐ-UBND

Sơn La, ngày 17 tháng 4 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu  
tổ chức của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Sơn La**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;*

*Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 370/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ;*

*Căn cứ Thông tư số 10/2025/TT-BVHTTDL ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Du lịch thuộc UBND cấp tỉnh; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Phòng Văn hóa - Xã hội thuộc UBND cấp xã trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;*

*Căn cứ Kết luận số 21-KL/TU ngày 30 tháng 10 năm 2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc sắp xếp tổ chức bên trong các cơ quan hành chính, các đơn vị sự nghiệp trên địa bàn tỉnh;*

*Căn cứ Quyết định số 11/2026/QĐ-UBND ngày 19 tháng 3 năm 2026 của UBND tỉnh bãi bỏ Quyết định số 65/2025/QĐ-UBND ngày 15 tháng 7 năm 2025 của UBND tỉnh về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Sơn La;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 100/TTr-SVHTT&DL ngày 30 tháng 3 năm 2026.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Sơn La kèm theo Quyết định này.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các xã, phường; Thủ trưởng cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Đình Việt**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

## **QUY ĐỊNH**

### **Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Sơn La**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 951/QĐ-UBND ngày 17/7/2026 của UBND tỉnh)*

#### **Điều 1. Vị trí, chức năng của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch**

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch là cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh, tham mưu, giúp UBND cấp tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về: Văn hóa; gia đình; thể dục, thể thao; du lịch; báo chí; xuất bản, in, phát hành; phát thanh và truyền hình; thông tin điện tử; thông tấn; thông tin cơ sở và thông tin đối ngoại; quảng cáo; việc sử dụng Quốc kỳ, Quốc huy, Quốc ca và chân dung Chủ tịch Hồ Chí Minh.

2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng theo quy định của pháp luật; chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và công tác của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, đồng thời chịu sự chỉ đạo, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

#### **Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch**

##### **1. Trình Ủy ban nhân dân tỉnh**

a) Dự thảo Nghị quyết của HĐND cấp tỉnh, dự thảo Quyết định của UBND cấp tỉnh liên quan đến ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của sở và các văn bản khác theo phân công của UBND cấp tỉnh;

b) Dự thảo kế hoạch phát triển ngành, lĩnh vực; chương trình, biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về ngành, lĩnh vực trên địa bàn cấp tỉnh trong phạm vi quản lý của sở;

c) Dự thảo Quyết định quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của sở; dự thảo quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của chi cục và đơn vị sự nghiệp công lập (trừ trường hợp pháp luật chuyên ngành có quy định khác) thuộc sở (nếu có);

d) Dự thảo Quyết định thực hiện xã hội hóa các hoạt động cung ứng dịch vụ sự nghiệp công theo ngành, lĩnh vực thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh.

2. Trình Chủ tịch UBND cấp tỉnh dự thảo các văn bản thuộc thẩm quyền ban hành của Chủ tịch UBND cấp tỉnh theo phân công.

3. Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch sau khi được phê duyệt; thông tin, tuyên truyền, hướng dẫn, phổ biến, giáo dục, theo dõi thi hành pháp luật về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước được giao.

4. Tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm về giám định, đăng ký, cấp giấy phép, văn bằng, chứng chỉ thuộc phạm vi trách nhiệm quản lý của cơ quan chuyên môn cấp tỉnh theo quy định của pháp luật.

5. Quản lý theo quy định của pháp luật đối với các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân, các hội và các tổ chức phi chính phủ thuộc phạm vi ngành, lĩnh vực.

6. Quản lý hoạt động của các đơn vị sự nghiệp trong và ngoài công lập thuộc phạm vi ngành, lĩnh vực.

7. Thực hiện hợp tác quốc tế về ngành, lĩnh vực quản lý theo quy định của pháp luật.

8. Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ thuộc ngành, lĩnh vực quản lý đối với cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp xã.

9. Tổ chức nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật và công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; xây dựng hệ thống thông tin, lưu trữ phục vụ công tác quản lý nhà nước và chuyên môn nghiệp vụ.

10. Kiểm tra theo ngành, lĩnh vực được phân công phụ trách đối với tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện các quy định của pháp luật; tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực theo quy định của pháp luật.

11. Quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của văn phòng; phòng chuyên môn, nghiệp vụ, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc sở phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của sở.

12. Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế công chức, ngạch công chức và xếp ngạch công chức, vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập; thực hiện chế độ tiền lương và chính sách, chế độ đãi ngộ, đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng, kỷ luật đối với công chức, viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật.

13. Quản lý và chịu trách nhiệm về tài chính, tài sản được giao theo quy định của pháp luật.

14. Thực hiện công tác thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao với UBND cấp tỉnh, các bộ, cơ quan ngang bộ.

15. Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn khác theo phân cấp, ủy quyền, phân định thẩm quyền của cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

16. Về di sản văn hóa:

a) Tổ chức thực hiện quy định, giải pháp huy động, quản lý, sử dụng các nguồn lực để bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa ở địa phương sau khi được phê duyệt;

b) Tổ chức nghiên cứu, sưu tầm, kiểm kê và lập hồ sơ ghi danh, ghi danh bổ sung, huỷ bỏ ghi danh di sản văn hóa phi vật thể, di sản tư liệu ở địa phương; cho ý kiến đối với việc người Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức, cá nhân nước ngoài tiến hành nghiên cứu, sưu tầm, tư liệu hóa di sản văn hóa phi vật thể, di sản tư liệu ở Việt Nam trên địa bàn;

c) Quản lý, hướng dẫn tổ chức các hoạt động bảo vệ phát huy giá trị di sản văn hóa, lễ hội truyền thống, tín ngưỡng gắn với di tích, nhân vật lịch sử ở địa phương;

d) Tham mưu và trình UBND cấp tỉnh phê duyệt Đề án bảo vệ và phát huy giá trị các di sản văn hóa phi vật thể đã được UNESCO ghi danh và các di sản văn hóa phi vật thể trong Danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia;

đ) Tổ chức kiểm kê, lập danh mục, lập hồ sơ xếp hạng, xếp hạng bổ sung, chỉnh sửa hồ sơ khoa học di tích, hồ sơ huỷ bỏ quyết định xếp hạng di tích; lập hồ sơ đề nghị điều chỉnh ranh giới khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh ở địa phương; thực hiện việc cấm mốc giới khu vực bảo vệ di tích theo uỷ quyền của Chủ tịch UBND cấp tỉnh;

e) Xác nhận di tích xuống cấp đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích; thẩm định dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích; tham gia ý kiến đối với hồ sơ tu sửa cấp thiết, bảo quản định kỳ di tích hoặc đối tượng kiểm kê di tích; có ý kiến bằng văn bản đối với việc sửa chữa, cải tạo, xây dựng lại nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích, di sản thế giới; cấp, cấp lại, thu hồi chứng chỉ hành nghề tu bổ di tích và giấy chứng nhận hành nghề đối với tổ chức hành nghề tu bổ di tích có trụ sở trên địa bàn;

g) Tiếp nhận hồ sơ, hướng dẫn thủ tục, trình cấp có thẩm quyền cấp giấy phép thăm dò, khai quật khảo cổ; cấp giấy phép khai quật khảo cổ khẩn cấp trong lòng đất; theo dõi, giám sát việc thực hiện nội dung giấy phép khai quật ở địa phương; tổ chức lập quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch khảo cổ trình UBND cấp tỉnh phê duyệt;

h) Tổ chức rà soát, cập nhật bản thống kê hiện vật thuộc di tích, báo cáo UBND cấp tỉnh; quyết định đưa thêm, di dời, thay đổi hiện vật trong di tích quốc gia, di tích cấp tỉnh và di tích trong Danh mục kiểm kê di tích thuộc sở hữu toàn dân; hướng dẫn chủ sở hữu di tích thực hiện việc đưa thêm, di dời, thay đổi hiện vật đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích thuộc trường hợp không bảo đảm nguyên tắc;

i) Thẩm định hiện vật và hồ sơ hiện vật đề nghị công nhận bảo vật quốc gia của bảo tàng cấp tỉnh, ban hoặc trung tâm quản lý di tích, bảo tàng ngoài công lập, tổ chức, cá nhân là chủ sở hữu hoặc đang quản lý hợp pháp hiện vật ở địa phương;

k) Tổ chức việc thu nhận, bảo quản các di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia, di sản tư liệu do tổ chức, cá nhân giao nộp và thu giữ ở địa phương theo quy định của

pháp luật; tổ chức đăng ký và quản lý di vật, cổ vật; tổ chức bảo vệ và phát huy giá trị bảo vật quốc gia; cấp chứng chỉ hành nghề đối với chủ cửa hàng mua bán di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia; cấp, cấp lại, thu hồi giấy chứng nhận chuyên gia giám định di vật, cổ vật; cấp giấy phép làm bản sao di vật, cổ vật, di sản tư liệu đã được ghi danh vào Danh mục quốc gia về di sản tư liệu trên địa bàn hoặc trong phạm vi quản lý; cấp, cấp lại, thu hồi giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh giám định cổ vật đối với cơ sở kinh doanh giám định có trụ sở trên địa bàn; trình Chủ tịch UBND cấp tỉnh quyết định việc đưa di vật, di sản tư liệu trong Danh mục quốc gia về di sản tư liệu đi trưng bày, nghiên cứu hoặc bảo quản có thời hạn ở nước ngoài; quyết định việc đưa di vật, cổ vật, di sản tư liệu trong Danh mục quốc gia về di sản tư liệu đi trưng bày, nghiên cứu hoặc bảo quản có thời hạn ở trong nước theo thẩm quyền; tham mưu UBND cấp tỉnh nhận diện, lập danh mục, xác định giá trị, huy động nguồn lực hoặc đề xuất các cấp có thẩm quyền thực hiện phương án thu hồi, mua di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia, di sản tư liệu có nguồn gốc xuất xứ trên địa bàn ở nước ngoài và đưa về nước;

l) Tổ chức xây dựng, thực hiện, phê duyệt việc lập dự án, đề án, kế hoạch quản lý và phát huy giá trị di sản tư liệu, phục chế di sản tư liệu sau khi ghi danh;

m) Cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép hoạt động của bảo tàng ngoài công lập trên địa bàn; tham mưu Chủ tịch UBND cấp tỉnh tổ chức lập, thẩm định hồ sơ xếp hạng, xếp lại hạng bảo tàng và quyết định xếp hạng, xếp lại hạng bảo tàng hạng II, hạng III sau khi có ý kiến bằng văn bản của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

n) Kiểm tra, giám sát và phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch kiểm tra cơ sở bồi dưỡng và việc tổ chức thực hiện chương trình bồi dưỡng kiến thức về bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh tại địa phương;

o) Là cơ quan thường trực tham mưu UBND cấp tỉnh để trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh về: Đặt tên, đổi tên đường, phố, quảng trường, công trình công cộng ở địa phương.

## 17. Về nghệ thuật biểu diễn

a) Tham mưu, trình UBND cấp tỉnh thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước hoặc phân cấp, ủy quyền thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước, giải quyết thủ tục hành chính đối với hoạt động nghệ thuật biểu diễn thuộc phạm vi quản lý của địa phương theo quy định của pháp luật và tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt;

b) Hướng dẫn và tổ chức thực hiện quy hoạch có liên quan đến các đơn vị nghệ thuật biểu diễn thuộc phạm vi quản lý của địa phương theo quy định của pháp luật;

c) Cấp văn bản xác nhận cá nhân Việt Nam dự thi người đẹp, người mẫu ở nước ngoài theo quy định của pháp luật.

## 18. Về điện ảnh

a) Tổ chức thực hiện kế hoạch sử dụng ngân sách nhà nước bảo đảm kinh phí hoạt động phổ biến phim phục vụ nhiệm vụ chính trị ở vùng cao, miền núi, biên giới, hải đảo, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và nông thôn;

b) Làm nhiệm vụ thường trực Hội đồng thẩm định kịch bản phim sử dụng ngân sách nhà nước; tham gia Hội đồng thẩm định và phân loại phim của UBND cấp tỉnh;

c) Trình UBND cấp tỉnh cấp, thu hồi giấy phép phân loại phim tài liệu, phim khoa học, phim hoạt hình do cơ sở điện ảnh thuộc địa phương sản xuất hoặc nhập khẩu;

d) Trình UBND cấp tỉnh cấp, thu hồi giấy phép phân loại phim truyện, phim kết hợp nhiều loại hình do cơ sở điện ảnh thuộc địa phương sản xuất hoặc nhập khẩu theo quy định của pháp luật về điện ảnh;

đ) Tham mưu UBND cấp tỉnh tổ chức liên hoan phim, liên hoan phim chuyên ngành, chuyên đề, giải thưởng phim, cuộc thi phim, chương trình phim và tuần phim tại Việt Nam theo quy định của pháp luật;

e) Hướng dẫn tổ chức thực hiện và kiểm tra việc thực hiện các hoạt động điện ảnh khác ở địa phương.

#### 19. Về mỹ thuật, nhiếp ảnh, triển lãm:

a) Tổ chức thực hiện các hoạt động mỹ thuật, nhiếp ảnh, triển lãm thuộc phạm vi quản lý của địa phương;

b) Tiếp nhận hồ sơ, thẩm định, trình UBND cấp tỉnh cấp giấy phép triển lãm mỹ thuật, cấp giấy phép xây dựng tượng đài, tranh hoành tráng, cấp giấy phép tổ chức trại sáng tác điêu khắc, cấp, thu hồi giấy phép triển lãm tác phẩm nhiếp ảnh tại Việt Nam, cấp, thu hồi giấy phép đưa tác phẩm nhiếp ảnh từ Việt Nam ra nước ngoài triển lãm theo quy định của pháp luật;

c) Cấp giấy phép sao chép tác phẩm mỹ thuật về danh nhân văn hóa, anh hùng dân tộc, lãnh tụ; cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép tổ chức triển lãm do các tổ chức, cá nhân tại địa phương đưa ra nước ngoài không vì mục đích thương mại và do cá nhân nước ngoài tổ chức tại địa phương không vì mục đích thương mại; phê duyệt nội dung tác phẩm mỹ thuật, tác phẩm nhiếp ảnh nhập khẩu nhằm mục đích kinh doanh theo quy định của pháp luật;

d) Tiếp nhận thông báo tổ chức thi sáng tác tác phẩm mỹ thuật thuộc phạm vi quản lý của địa phương; tiếp nhận thông báo tổ chức triển lãm, tạm dừng hoạt động triển lãm do tổ chức, cá nhân tổ chức tại địa phương không vì mục đích thương mại theo quy định của pháp luật;

đ) Quản lý hoạt động mua bán, trưng bày, sao chép tác phẩm mỹ thuật tại địa phương.

#### 20. Về quyền tác giả, quyền liên quan và công nghiệp văn hóa



a) Thực hiện các biện pháp bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Nhà nước, tổ chức và cá nhân về quyền tác giả, quyền liên quan theo quy định của pháp luật;

b) Tổ chức thực hiện và hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định về cung cấp, hợp tác, đặt hàng, sử dụng và đảm bảo quyền tác giả đối với tác phẩm, quyền liên quan đối với cuộc biểu diễn, bản ghi âm, ghi hình, chương trình phát sóng;

c) Tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về sở hữu trí tuệ đối với tác phẩm báo chí, chương trình phát thanh, truyền hình đã mã hóa, xuất bản phẩm theo quy định của pháp luật;

d) Tổ chức thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển các ngành công nghiệp văn hóa tại địa phương; tổ chức rà soát, đề xuất hoặc kiến nghị trình cấp có thẩm quyền ban hành cơ chế, chính sách, giải pháp cần thiết phát triển các ngành công nghiệp văn hóa tại địa phương.

## 21. Về thư viện

a) Tham mưu, trình UBND cấp tỉnh quy định việc tiếp nhận xuất bản phẩm tại địa phương của thư viện cấp tỉnh; thực hiện chuyển giao các xuất bản phẩm lưu chiều tại địa phương cho thư viện cấp tỉnh theo quy định của pháp luật;

b) Tham mưu, giúp UBND cấp tỉnh tiếp nhận thông báo thành lập, sáp nhập, hợp nhất, chia, tách, giải thể, chấm dứt hoạt động thư viện của thư viện chuyên ngành ở trung ương, thư viện cấp tỉnh, thư viện chuyên ngành ở cấp tỉnh, thư viện đại học, thư viện của tổ chức, cá nhân nước ngoài có phục vụ người Việt Nam có trụ sở trên địa bàn theo quy định của pháp luật;

c) Hướng dẫn các thư viện ở địa phương xây dựng quy chế tổ chức và hoạt động theo quy định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

d) Trình cấp có thẩm quyền ban hành chính sách hỗ trợ, thu hút xây dựng và phát triển mạng lưới thư viện tại địa phương, khuyến khích tổ chức, cá nhân duy trì thư viện cộng đồng, thư viện tư nhân có phục vụ cộng đồng tại địa phương; hiện đại hóa thư viện; xây dựng cơ chế phối hợp giữa thư viện với cơ quan, tổ chức để phát triển thư viện và văn hóa đọc trên địa bàn.

## 22. Về quảng cáo

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan thẩm định, trình UBND cấp tỉnh cấp, cấp lại, sửa đổi, bổ sung, thu hồi giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài đặt tại địa phương;

b) Tiếp nhận và xử lý hồ sơ thông báo sản phẩm quảng cáo trên bảng quảng cáo, băng - rôn; thông báo tổ chức đoàn người thực hiện quảng cáo tại địa phương;

c) Giúp UBND cấp tỉnh tổ chức việc xây dựng, phê duyệt, thực hiện Quy hoạch quảng cáo ngoài trời, báo cáo định kỳ việc quản lý hoạt động quảng cáo tại địa phương;

d) Hướng dẫn việc thực hiện quảng cáo trên bảng quảng cáo, băng-rôn, biển hiệu, màn hình chuyên quảng cáo, trên báo chí, trên môi trường mạng, trên xuất bản phẩm và trên các phương tiện quảng cáo khác theo quy định của pháp luật;

đ) Kiểm tra và xử lý theo thẩm quyền các hành vi vi phạm pháp luật về hoạt động quảng cáo trên các phương tiện quảng cáo theo quy định của pháp luật.

### 23. Về văn hoá quần chúng, văn hoá dân tộc và tuyên truyền cổ động

a) Tham mưu, trình UBND cấp tỉnh công nhận ngày truyền thống của địa phương; tiếp nhận đăng ký tổ chức lễ hội; tiếp nhận thông báo tổ chức lễ hội có nguồn gốc từ nước ngoài được tổ chức hàng năm, lễ hội truyền thống, lễ hội văn hóa, lễ hội ngành nghề cấp tỉnh; quyết định tổ chức bắn pháo hoa nổ hoặc thay đổi tầm bắn, thời lượng bắn pháo hoa nổ theo quy định của pháp luật;

b) Hướng dẫn và tổ chức thực hiện quy hoạch về hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở ở địa phương theo quy hoạch ngành và quy hoạch tỉnh;

c) Hướng dẫn xây dựng quy chế tổ chức và hoạt động của các thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở ở địa phương theo quy định pháp luật;

d) Hướng dẫn thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang; xây dựng gia đình văn hóa, thôn, tổ dân phố văn hóa và xã, phường, tiêu biểu;

đ) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể chỉ đạo và hướng dẫn phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”;

e) Tổ chức thực hiện và kiểm tra việc thực hiện chính sách văn hóa dân tộc, bảo tồn, phát huy, phát triển các giá trị văn hóa vật thể, phi vật thể của cộng đồng các dân tộc tại địa phương;

g) Hướng dẫn, tổ chức thực hiện nội dung và kế hoạch hoạt động tuyên truyền cổ động trực quan phục vụ các nhiệm vụ chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội và quy hoạch có liên quan đến hệ thống cổ động trực quan tại địa phương;

h) Tổ chức thi (hội thi, hội diễn), liên hoan văn nghệ quần chúng, tuyên truyền lưu động, thi sáng tác tranh cổ động, cụm cổ động; cung cấp tài liệu tuyên truyền, tranh cổ động phục vụ nhiệm vụ chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội tại địa phương; hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện thi (hội thi, hội diễn), liên hoan văn nghệ quần chúng, tuyên truyền lưu động và các hoạt động văn hóa khác tại địa phương;

i) Tham mưu, trình UBND cấp tỉnh cấp, điều chỉnh và thu hồi giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke hoặc dịch vụ vũ trường; quản lý hoạt động kinh doanh dịch vụ văn hóa, trò chơi điện tử không nối mạng và vui chơi giải trí nơi công cộng tại địa phương theo quy định của pháp luật;

k) Hướng dẫn, kiểm tra việc sử dụng Quốc kỳ, Quốc huy, Quốc ca, chân dung Chủ tịch Hồ Chí Minh theo quy định của pháp luật;

l) Tham mưu, hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện quy định về ngày thành lập, ngày truyền thống, ngày hưởng ứng, lễ kỷ niệm và các nghi thức khác thuộc phạm vi quản lý tại địa phương;

n) Hướng dẫn tổ chức các lễ hội, quản lý hoạt động lễ hội, thực hiện nếp sống văn minh trong lễ hội;

m) Hướng dẫn và tổ chức thực hiện ngày hội, giao lưu, liên hoan văn hóa, thể thao và du lịch và các chương trình văn hóa nghệ thuật phục vụ đồng bào vùng dân tộc thiểu số tại địa phương; tổ chức tuyên truyền, quảng bá văn hóa truyền thống của đồng bào các dân tộc thiểu số tại địa phương.

24. Hướng dẫn, tổ chức thực hiện và kiểm tra việc xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước tại địa phương theo quy định của pháp luật.

#### 25. Về văn học

a) Tổ chức thực hiện cơ chế, chính sách về hoạt động văn học ở địa phương theo quy định của pháp luật;

b) Hướng dẫn, tổ chức thực hiện và kiểm tra hoạt động văn học ở địa phương theo quy định của pháp luật.

#### 26. Về công tác gia đình

a) Tổ chức thực hiện và kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật liên quan đến công tác gia đình, đảm bảo quyền bình đẳng giới trong gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình tại địa phương;

b) Tham mưu UBND cấp tỉnh xây dựng, kiện toàn đội ngũ nhân lực làm công tác gia đình;

c) Tuyên truyền, giáo dục đạo đức, lối sống, cách ứng xử trong gia đình Việt Nam và giá trị gia đình Việt Nam trong thời kỳ mới;

d) Tổ chức thu thập số liệu, xử lý, báo cáo thông tin về gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình;

đ) Cấp, cấp lại, cấp đổi và thu hồi giấy chứng nhận đăng ký thành lập của cơ sở cung cấp dịch vụ trợ giúp phòng, chống bạo lực gia đình theo quy định của pháp luật.

#### 27. Về thể dục, thể thao

a) Hướng dẫn và tổ chức thực hiện quy hoạch có liên quan, kế hoạch, đề án phát triển thể dục, thể thao ở địa phương sau khi được phê duyệt;

b) Phối hợp với tổ chức xã hội - nghề nghiệp về thể thao tuyên truyền về lợi ích, tác dụng của thể dục, thể thao; vận động mọi người tham gia phát triển phong trào thể dục, thể thao; phổ biến kiến thức, hướng dẫn tập luyện thể dục, thể thao phù hợp với sở thích, lứa tuổi, giới tính, nghề nghiệp và tình trạng sức khỏe của người dân;

c) Tổ chức tập huấn chuyên môn đối với người hướng dẫn tập luyện thể thao theo quy định của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

d) Xây dựng hệ thống giải thi đấu, kế hoạch thi đấu và chỉ đạo hướng dẫn tổ chức các cuộc thi đấu thể thao cấp tỉnh;

đ) Giúp UBND cấp tỉnh quản lý nhà nước đối với các hoạt động thể thao giải trí tại địa phương;

e) Chủ trì, phối hợp với các tổ chức, cơ quan liên quan tạo điều kiện, hướng dẫn người cao tuổi, người khuyết tật, trẻ em, thanh thiếu niên và các đối tượng quần chúng khác tham gia hoạt động thể dục, thể thao;

g) Tổ chức khai thác, bảo tồn, hướng dẫn tập luyện, biểu diễn và thi đấu các môn thể thao dân tộc, trò chơi vận động dân gian, các phương pháp rèn luyện sức khỏe truyền thống; phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan phổ biến các môn thể thao dân tộc ra nước ngoài;

h) Hướng dẫn và tổ chức kiểm tra, đánh giá phong trào thể dục, thể thao quần chúng tại địa phương;

i) Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Nội vụ, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, Công an tỉnh, Bộ đội Biên phòng tỉnh và các cơ quan có liên quan tổ chức thực hiện giáo dục thể chất, hoạt động thể thao trong các cơ sở đào tạo, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, lực lượng vũ trang và các khu chế xuất, khu công nghiệp tại địa phương;

k) Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch tuyển chọn, đào tạo, huấn luyện vận động viên; kế hoạch thi đấu các đội tuyển thể thao của tỉnh sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

l) Xây dựng kế hoạch và hướng dẫn tổ chức Đại hội thể dục thể thao các cấp; phối hợp với các ban, ngành, cơ quan liên quan tổ chức giải thi đấu quốc gia, khu vực và quốc tế sau khi được cấp có thẩm quyền giao và phê duyệt;

m) Tổ chức thực hiện chế độ, chính sách đối với huấn luyện viên, trọng tài, vận động viên của tỉnh trong các hoạt động thi đấu thể dục, thể thao sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt và theo quy định của pháp luật;

n) Tổ chức kiểm tra các điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao của câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp, doanh nghiệp và hộ kinh doanh hoạt động thể thao; cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao cho câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp và doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao theo quy định của pháp luật.

## 28. Về du lịch

a) Tổ chức thực hiện điều tra, đánh giá, phân loại, xây dựng cơ sở dữ liệu, quản lý, bảo vệ, bảo tồn, khai thác, sử dụng hợp lý và phát triển tài nguyên du lịch của địa phương;

b) Thực hiện các biện pháp để quản lý môi trường du lịch, khu du lịch, điểm du lịch ở địa phương; tham gia ý kiến đối với các dự án phát triển du lịch trên địa bàn; lập hồ sơ đề nghị công nhận khu du lịch cấp tỉnh đối với khu du lịch nằm trên địa bàn từ 02 đơn vị hành chính cấp xã trở lên; tham mưu giúp UBND cấp tỉnh lập hồ sơ công nhận khu du lịch cấp quốc gia trên địa bàn tỉnh;

c) Nghiên cứu, khảo sát, lựa chọn địa điểm có tiềm năng phát triển du lịch cộng đồng; đề xuất chính sách hỗ trợ về trang thiết bị cần thiết ban đầu và bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng phục vụ khách du lịch cho cá nhân, hộ gia đình trong cộng đồng tham gia cung cấp dịch vụ du lịch; hỗ trợ xúc tiến sản phẩm du lịch cộng đồng;

d) Thẩm định, trình UBND cấp tỉnh quyết định công nhận khu du lịch cấp tỉnh và điểm du lịch tại địa phương; tổ chức lập hồ sơ trình UBND cấp tỉnh đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch công nhận khu du lịch quốc gia và tổ chức công bố sau khi có quyết định công nhận;

đ) Cấp, cấp lại, điều chỉnh, gia hạn, thu hồi giấy phép thành lập văn phòng đại diện của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài đặt tại địa phương; tiếp nhận thông báo bằng văn bản của đại lý lữ hành về thời điểm bắt đầu hoạt động kinh doanh, địa điểm kinh doanh, thông tin về doanh nghiệp giao đại lý lữ hành; cấp, cấp lại, cấp đổi, thu hồi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa theo quy định của pháp luật;

e) Thẩm định, công nhận, công bố danh sách cơ sở lưu trú du lịch hạng 01 sao, hạng 02 sao, hạng 03 sao và cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch khác đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch; tổ chức kiểm tra, giám sát điều kiện tối thiểu về cơ sở vật chất kỹ thuật và dịch vụ của cơ sở lưu trú du lịch, chất lượng cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch khác đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch; thu hồi quyết định công nhận trong trường hợp cơ sở lưu trú du lịch, cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch khác không duy trì chất lượng theo tiêu chuẩn đã được công nhận;

g) Tiếp nhận thông báo bằng văn bản của cơ sở lưu trú du lịch trước khi đi vào hoạt động hoặc có sự thay đổi về tên, loại hình, quy mô, địa chỉ thông tin về người đại diện theo pháp luật, cam kết đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ lưu trú du lịch theo quy định của pháp luật;

h) Tiếp nhận thông báo bằng văn bản của tổ chức, cá nhân trực tiếp kinh doanh sản phẩm du lịch có nguy cơ ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe của khách du lịch trước khi bắt đầu kinh doanh và tổ chức kiểm tra, công bố danh mục tổ chức, cá nhân đáp ứng đầy đủ các biện pháp bảo đảm an toàn cho khách du lịch trên Cổng Thông tin điện tử của Sở;

i) Cấp, cấp lại, đổi, thu hồi thẻ hướng dẫn viên du lịch quốc tế, thẻ hướng dẫn viên du lịch nội địa, thẻ hướng dẫn viên du lịch tại điểm theo quy định của pháp luật; kiểm tra hoạt động đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ và hoạt động hướng dẫn du lịch trên địa bàn;

k) Xây dựng kế hoạch, chương trình xúc tiến du lịch của địa phương phù hợp với chiến lược, kế hoạch, chương trình xúc tiến du lịch quốc gia và tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt;

l) Tổ chức các khóa cập nhật kiến thức và cấp giấy chứng nhận khóa cập nhật kiến thức cho hướng dẫn viên du lịch nội địa và hướng dẫn viên du lịch quốc tế.

29. Về báo chí (bao gồm báo in, tạp chí in, báo điện tử, tạp chí điện tử, phát thanh, truyền hình, bản tin):

a) Tham mưu, giúp UBND cấp tỉnh chấp thuận thay đổi nội dung ghi trong giấy phép hoạt động báo in, giấy phép hoạt động tạp chí in, giấy phép hoạt động báo điện tử, giấy phép hoạt động tạp chí điện tử, giấy phép hoạt động báo in và báo điện tử, giấy phép hoạt động tạp chí in và tạp chí điện tử đối với cơ quan báo chí của địa phương; cấp, sửa đổi, bổ sung giấy phép, chấp thuận thay đổi nội dung ghi trong giấy phép xuất bản thêm ấn phẩm báo chí, phụ trương đối với cơ quan báo chí của địa phương; cấp, chấp thuận thay đổi nội dung ghi trong giấy phép xuất bản đặc san đối với các cơ quan, tổ chức của địa phương; tiếp nhận đăng ký danh mục báo chí nhập khẩu theo quy định của pháp luật;

b) Quản lý báo chí lưu chiều theo quy định và tổ chức kiểm tra báo chí lưu chiều tại địa phương;

c) Tham mưu, giúp UBND cấp tỉnh việc cấp giấy phép, chấp thuận thay đổi nội dung ghi trong giấy phép, thu hồi giấy phép xuất bản bản tin đối với các cơ quan, tổ chức của địa phương theo quy định của pháp luật;

d) Trình cấp có thẩm quyền trả lời hoặc trả lời thông báo tổ chức họp báo tại địa phương đối với các cơ quan, tổ chức, công dân của địa phương, cơ quan đại diện nước ngoài, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam theo quy định của pháp luật và phân cấp của UBND cấp tỉnh;

đ) Giúp UBND cấp tỉnh kiểm tra các điều kiện hoạt động của văn phòng đại diện; trường hợp không đủ điều kiện, giúp UBND cấp tỉnh có văn bản yêu cầu cơ quan báo chí chấm dứt hoạt động của văn phòng đại diện và xử lý theo quy định của pháp luật;

e) Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch phát triển sự nghiệp phát thanh, truyền hình của địa phương sau khi được phê duyệt;

g) Quản lý các dịch vụ phát thanh, truyền hình; quản lý và cấp đăng ký thu tín hiệu truyền hình nước ngoài trực tiếp từ vệ tinh trên địa bàn địa phương theo quy định của pháp luật.

### 30. Về xuất bản, in và phát hành

a) Tham mưu, giúp UBND cấp tỉnh việc cấp, cấp lại, gia hạn, điều chỉnh, bổ sung thông tin giấy phép thành lập văn phòng đại diện tại Việt Nam của nhà xuất bản nước ngoài, tổ chức phát hành xuất bản phẩm nước ngoài (bao gồm doanh nghiệp, tổ chức được thành lập tại nước ngoài hoạt động đa ngành nghề, đa lĩnh vực trong đó có xuất bản, phát hành xuất bản phẩm); cấp giấy phép xuất bản tài liệu không kinh doanh của cơ quan, tổ chức ở trung ương và tổ chức nước ngoài; tiếp nhận đăng ký, đăng ký lại hoạt động phát hành xuất bản phẩm; cấp giấy phép tổ chức triển lãm, hội chợ xuất bản phẩm theo quy định của pháp luật;

b) Cấp, thu hồi giấy phép xuất bản tài liệu không kinh doanh; cấp, thu hồi giấy phép nhập khẩu xuất bản phẩm không kinh doanh cho cơ quan, tổ chức, cá

nhân của địa phương; cấp, thu hồi giấy phép hoạt động in xuất bản phẩm và giấy phép in gia công xuất bản phẩm cho nước ngoài đối với các cơ sở in xuất bản phẩm thuộc địa phương theo quy định của pháp luật;

c) Cấp, thu hồi giấy phép hoạt động in; xác nhận đăng ký hoạt động cơ sở in; quản lý việc khai báo sử dụng máy photocopy màu, máy in có chức năng photocopy màu tại địa phương theo quy định của pháp luật;

d) Cấp, thu hồi giấy phép triển lãm, hội chợ xuất bản phẩm; tạm đình chỉ việc tổ chức triển lãm, hội chợ xuất bản phẩm của cơ quan, tổ chức, cá nhân do địa phương cấp phép; xác nhận, xác nhận lại đăng ký hoạt động phát hành xuất bản phẩm đối với doanh nghiệp và đơn vị sự nghiệp công lập tại địa phương theo quy định;

đ) Quản lý việc lưu chiếu xuất bản phẩm và tổ chức đọc xuất bản phẩm lưu chiếu do địa phương cấp phép; kiểm tra và xử lý theo thẩm quyền khi phát hiện sản phẩm in có dấu hiệu vi phạm pháp luật;

e) Tạm đình chỉ hoặc đình chỉ hoạt động in nếu phát hiện nội dung sản phẩm in vi phạm Luật Xuất bản và Nghị định hướng dẫn thi hành và báo cáo Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Chủ tịch UBND cấp tỉnh;

g) Đình chỉ phát hành có thời hạn, thu hồi, tịch thu, cấm lưu hành, tiêu hủy xuất bản phẩm vi phạm Luật Xuất bản tại địa phương khi có quyết định của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền theo quy định.

### 31. Về thông tin điện tử

a) Tham mưu, giúp UBND cấp tỉnh cấp, cấp lại, sửa đổi, bổ sung và đình chỉ hoạt động, thu hồi giấy xác nhận thông báo cung cấp dịch vụ mạng xã hội có số lượng người truy cập thường xuyên thấp theo quy định của pháp luật;

b) Tiếp nhận, cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung, tạm đình chỉ, đình chỉ, thu hồi giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp, giấy chứng nhận cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G2, G3, G4 trên mạng và giấy xác nhận thông báo phát hành trò chơi điện tử G2, G3, G4 trên mạng cho các tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn theo quy định của pháp luật; chủ trì quản lý, thống kê, báo cáo tình hình hoạt động của các trang thông tin điện tử tổng hợp, mạng xã hội, trò chơi điện tử G2, G3, G4 trên mạng trên địa bàn;

c) Công khai danh sách các điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng được cấp và bị thu hồi giấy chứng nhận đủ điều kiện điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng; cập nhật danh sách các trò chơi điện tử trên mạng đã được cấp phép và bị thu hồi quyết định phê duyệt nội dung, kịch bản;

d) Chủ trì, phối hợp với UBND cấp xã quản lý, thống kê, báo cáo tình hình hoạt động, kiểm tra, xử lý vi phạm hoạt động của điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

### 32. Về thông tin cơ sở

- a) Xây dựng và tổ chức quản lý hệ thống thông tin cơ sở tại địa phương
- b) Tham mưu xây dựng, tổ chức quản lý, vận hành hệ thống thông tin nguồn thông tin cơ sở của địa phương;
- c) Tham mưu tổ chức cung cấp thông tin; quản lý nội dung thông tin cơ sở tại địa phương.

### 33. Về thông tin đối ngoại

- a) Xây dựng quy chế, quy định về hoạt động thông tin đối ngoại ở địa phương;
- b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng các chương trình, đề án, dự án, kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại dài hạn, trung hạn, hằng năm của tỉnh và tổ chức thực hiện sau khi phê duyệt;
- c) Chủ trì, tổ chức thẩm định các chương trình, đề án, dự án, kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại dài hạn, trung hạn, hằng năm của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh, UBND cấp xã; phê duyệt theo thẩm quyền hoặc trình UBND cấp tỉnh phê duyệt các chương trình, đề án, dự án, kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại;
- d) Trình UBND cấp tỉnh phê duyệt chấp thuận trưng bày tranh, ảnh và các hình thức thông tin khác bên ngoài trụ sở cơ quan đại diện nước ngoài, tổ chức nước ngoài ở địa phương hoặc ra văn bản chấp thuận khi được UBND cấp tỉnh phân cấp theo quy định của pháp luật;
- đ) Phối hợp với Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy định hướng công tác tuyên truyền thông tin đối ngoại thông qua các hình thức: giao ban báo chí, họp báo định kỳ, họp báo đột xuất, trên Cổng Thông tin điện tử của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

34. Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, huấn luyện đối với các tài năng văn hóa nghệ thuật và thể dục, thể thao ở địa phương.

35. Thực hiện công tác thi đua, khen thưởng thuộc lĩnh vực được giao quản lý theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

### **Điều 3.** Cơ cấu tổ chức của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

#### 1. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ và tương đương thuộc Sở:

- a) Văn phòng Sở;
- b) Phòng Kế hoạch - Tài chính;
- c) Phòng Quản lý Văn hoá và Gia đình;
- d) Phòng Quản lý Thể dục, thể thao;
- e) Phòng Quản lý Du lịch;
- f) Phòng Quản lý Báo chí - Xuất bản.

2. Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: Trung tâm Văn hóa, Thể thao tỉnh Sơn La./.



**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 954/QĐ-UBND

Sơn La, ngày 17 tháng 4 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện  
Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 30/12/2025 của Ban Chấp hành  
Đảng bộ tỉnh về phát triển du lịch giai đoạn 2025 - 2030**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;*

*Căn cứ Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về Phát triển Du lịch giai đoạn 2025 - 2030; Kết luận số 188-KL/TU ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về các đề án trong Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2025 - 2030; Kế hoạch số 49-KH/TU ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Tỉnh ủy Sơn La về việc thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển du lịch giai đoạn 2025 - 2030; Kết luận số 94-KL/TU ngày 23 tháng 01 năm 2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển du lịch Sơn La đến năm 2025, định hướng đến 2030;*

*Theo đề nghị của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 106/TTr-SVHTT&DL ngày 09 tháng 4 năm 2026,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển du lịch giai đoạn 2025 - 2030.

**Điều 2.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở, ngành; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan; Chủ tịch UBND các xã, phường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Hà Trung Chiến**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

## **KẾ HOẠCH**

**Triển khai thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 30/12/2025 của  
Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển du lịch giai đoạn 2025 - 2030**  
(Kèm theo Quyết định số 954/QĐ-UBND ngày 17/4/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh)

### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

#### **1. Mục đích**

Cụ thể hóa kịp thời, đầy đủ các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển du lịch giai đoạn 2025 - 2030; Kế hoạch số 49-KH/TU ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Tỉnh ủy Sơn La về việc thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển du lịch giai đoạn 2025 - 2030 và Kết luận số 94-KL/TU ngày 23 tháng 01 năm 2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển du lịch tỉnh Sơn La đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; các Nghị quyết, Đề án phát triển du lịch của tỉnh vào chương trình hành động, kế hoạch công tác của từng cấp, từng ngành, bảo đảm thống nhất trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện.

Phát huy hiệu quả tiềm năng, lợi thế về tài nguyên du lịch tự nhiên và văn hóa của tỉnh Sơn La; khai thác hợp lý các vùng động lực, khu du lịch trọng điểm, từng bước hình thành các sản phẩm du lịch đặc trưng, có sức cạnh tranh.

Huy động tối đa các nguồn lực xã hội, nhất là khu vực tư nhân, thúc đẩy đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng du lịch, cơ sở vật chất kỹ thuật và dịch vụ du lịch, tạo chuyển biến rõ nét về chất lượng, quy mô và tính chuyên nghiệp của ngành du lịch.

Góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế, tạo việc làm, nâng cao thu nhập cho người dân, nhất là khu vực nông thôn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số; xây dựng du lịch trở thành ngành kinh tế quan trọng, tiến tới ngành kinh tế mũi nhọn của tỉnh.

#### **2. Yêu cầu**

Kế hoạch triển khai phải bám sát quan điểm chỉ đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, phù hợp chiến lược phát triển kinh tế - xã hội và các quy hoạch liên quan; bảo đảm đồng bộ, khả thi, có trọng tâm, trọng điểm.

Xác định rõ trách nhiệm của từng cấp, từng ngành; tăng cường phối hợp liên ngành, liên vùng; thường xuyên kiểm tra, giám sát, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc.

Phát triển du lịch theo hướng bền vững, gắn với bảo vệ tài nguyên, môi trường, giữ gìn bản sắc văn hóa và bảo đảm quốc phòng, an ninh; đồng thời thúc đẩy đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và dịch vụ...

## II. MỤC TIÊU

### 1. Mục tiêu chung

Phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, góp phần quan trọng thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống nhân dân, đưa Sơn La trở thành trọng điểm du lịch của vùng trung du và miền núi phía Bắc và vùng biên giới Việt Nam - Lào; một trong những trung tâm du lịch vùng trung du và miền núi phía Bắc và là một trong những khu vực động lực phát triển du lịch quốc gia.

Về văn hóa - xã hội: Du lịch góp phần bảo tồn và phát huy giá trị văn hoá, tạo sinh kế cho cộng đồng, góp phần thực hiện thắng lợi các chương trình mục tiêu quốc gia; nâng cao dân trí và đời sống tinh thần của người dân.

Về môi trường: Phát triển du lịch bền vững gắn với bảo vệ môi trường; ứng phó hiệu quả với biến đổi khí hậu; đa số các khu, điểm du lịch, các cơ sở lưu trú du lịch và các cơ sở kinh doanh dịch vụ khác không sử dụng sản phẩm nhựa dùng một lần và túi nilon khó phân hủy.

Về an ninh, quốc phòng: Góp phần khẳng định và bảo vệ chủ quyền lãnh thổ quốc gia, giữ vững an ninh, trật tự và an toàn xã hội.

### 2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

- Tổng lượt khách du lịch đạt 9 triệu lượt/năm (với tốc độ tăng trưởng bình quân giai đoạn 2025 - 2030 ước đạt 11%/năm); trong đó có khoảng: 100 nghìn lượt khách du lịch quốc tế.

- Tổng doanh thu từ khách du lịch đạt 12.420 tỷ đồng/năm (với tốc độ tăng trưởng bình quân giai đoạn 2025 - 2030 ước đạt 15%/năm).

- Mức chi tiêu bình quân đối với khách du lịch là 1,3 - 1,4 triệu/khách/ngày.

- Thời gian lưu trú trung bình của khách du lịch (cả quốc tế và nội địa) đạt khoảng 2,2 - 2,4 ngày.

- Giải quyết việc làm cho 25.000 - 27.000 lao động, trong đó có khoảng 9.600 - 9.800 lao động trực tiếp.

- Hoàn thành và công bố quy hoạch khu du lịch Quốc gia vùng lòng hồ Sông Đà; Quyết định công nhận khu du lịch cấp tỉnh với ít nhất 3 khu: Quỳnh Nhai, Tà Xùa, Ngọc Chiến.

*(kèm theo biểu chi tiết tại Phụ lục số 01)*

## III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Đổi mới nhận thức, tư duy và tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy, đảng, chính quyền các cấp về phát triển du lịch

Tổ chức tuyên truyền, quán triệt và phổ biến kịp thời các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển du lịch tại hội nghị, hội thảo, tập huấn, thông tin trên các phương tiện truyền thông và nền tảng số. Qua đó nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành và cộng đồng trong phát

triển du lịch; từng bước xây dựng, quảng bá và nâng cao uy tín, thương hiệu, hình ảnh du lịch Sơn La an toàn, thân thiện, hấp dẫn.

Phát huy vai trò tham mưu của các cơ quan chuyên môn; các tổ chức chính trị - xã hội trong tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tham gia phát triển du lịch; khuyến khích doanh nghiệp, cộng đồng dân cư tích cực tham gia đầu tư, kinh doanh, cung cấp dịch vụ du lịch, tạo sự đồng thuận và thống nhất trong tổ chức thực hiện.

Đẩy mạnh công tác thi đua, khen thưởng; kịp thời biểu dương, nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến, các tổ chức, cá nhân có thành tích trong phát triển du lịch; góp phần lan tỏa hình ảnh du lịch Sơn La văn minh, an toàn, thân thiện và hấp dẫn đối với du khách.

## 2. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý Nhà nước về du lịch

Nghiên cứu, xây dựng và ban hành các chính sách, cơ chế ưu đãi đầu tư du lịch, tập trung vào các nội dung: khuyến khích, kêu gọi các nhà đầu tư chiến lược, có tiềm lực vào các lĩnh vực du lịch nghỉ dưỡng cao cấp và MICE; ưu đãi các dự án phát triển sản phẩm du lịch độc đáo, khác biệt, du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng cao cấp, du lịch cộng đồng và du lịch nông nghiệp công nghệ cao; thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao; mở rộng truyền thông, quảng bá, xúc tiến thị trường khách du lịch; hỗ trợ nghiên cứu, triển khai các đề tài, đề án khoa học công nghệ về du lịch; áp dụng các chính sách ưu đãi về đất đai, thuế, vốn nhằm thu hút các dự án đầu tư xanh, thân thiện môi trường.

Tập trung nâng cao chất lượng công tác tham mưu, tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về du lịch; chủ động cụ thể hóa và triển khai đồng bộ các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, thực hiện nghiêm Luật Du lịch và các văn bản chỉ đạo của Trung ương, địa phương.

Rà soát, kiện toàn và sắp xếp tổ chức bộ máy quản lý du lịch, Trung tâm xúc tiến du lịch theo hướng tinh gọn, thống nhất; nghiên cứu, triển khai cơ chế quản lý phù hợp đối với khu du lịch quốc gia trong điều kiện thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp.

Tăng cường kiểm tra, giám sát chất lượng dịch vụ, cơ sở lưu trú và các điểm đến du lịch, bảo đảm tuân thủ đầy đủ quy định pháp luật; kịp thời phát hiện, xử lý các hành vi gây tổn hại tài nguyên, môi trường và hình ảnh điểm đến. Đẩy mạnh số hóa quy trình giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế “một cửa”, rút ngắn thời gian xử lý hồ sơ; rà soát, cắt giảm thủ tục không còn phù hợp, chủ động tháo gỡ khó khăn trong công tác giải phóng mặt bằng, giao đất, cấp đất cho các dự án.

Tiếp tục đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị và hạ tầng kỹ thuật phục vụ công tác quản lý nhà nước về du lịch, bảo đảm điều kiện làm việc hiện đại, đồng bộ cho các cơ quan, đơn vị thực hiện nhiệm vụ quản lý, hướng dẫn và hỗ trợ phát triển du lịch.

## 3. Xây dựng Quy hoạch phát triển du lịch và Tổ chức không gian du lịch

### 3.1. Xây dựng Quy hoạch phát triển du lịch

Tập trung nâng cao chất lượng công tác quy hoạch và quản lý quy hoạch xây dựng; đẩy nhanh tiến độ lập, thẩm định, phê duyệt và tổ chức thực hiện các đồ án quy hoạch, bảo đảm tính đồng bộ, tầm nhìn dài hạn, phù hợp với tiềm năng, lợi thế và định hướng phát triển kinh tế - xã hội của từng địa phương. Tăng cường rà soát, đánh giá định kỳ các đồ án quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị đã được lập từ các giai đoạn trước làm cơ sở lập mới hoặc điều chỉnh, bảo đảm phù hợp với quy định pháp luật và thực tiễn phát triển theo từng giai đoạn.

Thực hiện công khai, minh bạch thông tin quy hoạch, tạo điều kiện cho người dân, doanh nghiệp, các tổ chức và cá nhân dễ dàng tiếp cận và tham gia giám sát quá trình tổ chức thực hiện. Nghiên cứu, đánh giá và quy hoạch các khu điểm mới có tiềm năng phát triển du lịch, đa dạng hóa các loại hình du lịch trên địa bàn tỉnh.

Ưu tiên lập, điều chỉnh và triển khai các quy hoạch trọng điểm trong lĩnh vực du lịch, gồm: quy hoạch chung Khu du lịch quốc gia Mộc Châu; quy hoạch Khu du lịch Tà Xùa, Quỳnh Nhai, Ngọc Chiến, Pha Đin, Mường Chanh; triển khai lập quy hoạch chung vùng lòng hồ thủy điện Sơn La, bảo đảm phù hợp với Quy hoạch hệ thống du lịch quốc gia giai đoạn 2021 - 2030, định hướng đến năm 2045 theo Quyết định số 509/QĐ-TTg ngày 13 tháng 6 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ; điều chỉnh quy hoạch bảo tồn và phát huy giá trị Di tích quốc gia đặc biệt Nhà tù Sơn La. Các quy hoạch này sẽ tạo nền tảng đồng bộ về hạ tầng, không gian và sản phẩm du lịch.

Ứng dụng công nghệ số và hệ thống bản đồ thông tin địa lý (GIS) trong quá trình rà soát, đánh giá và lập quy hoạch nhằm xác định rõ các vùng có giá trị sinh thái, cảnh quan, cũng như các khu vực dễ bị tổn thương do biến đổi khí hậu, từ đó phân vùng phát triển hợp lý, bền vững.

### 3.2. Tổ chức không gian du lịch

Định hướng phát triển không gian du lịch trên cơ sở Quy hoạch không gian du lịch Việt Nam và định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, hình thành các cực tăng trưởng du lịch chủ đạo của tỉnh, gồm: Khu du lịch quốc gia Mộc Châu; Vùng lòng hồ thủy điện Sơn La; Khu du lịch Tà Xùa; Khu du lịch Ngọc Chiến; Khu du lịch Pha Đin, Mường Chanh.

Khu du lịch quốc gia Mộc Châu: xây dựng thành Khu du lịch quốc gia bền vững, xanh, giàu bản sắc, lấy thiên nhiên và văn hóa dân tộc làm cốt lõi, phát triển trở thành trung tâm du lịch tổng hợp, chất lượng cao của vùng Trung du và Miền núi phía Bắc; ưu tiên du lịch nghỉ dưỡng, sinh thái, nông nghiệp, du lịch cộng đồng; thu hút các dự án dịch vụ, vui chơi giải trí, nghỉ dưỡng cao cấp, mang tầm quốc gia và quốc tế.

Vùng lòng hồ thủy điện Sơn La: Khai thác vẻ đẹp thiên nhiên hùng vĩ và thơ mộng của lòng hồ thủy điện để tạo ra các sản phẩm độc đáo như phát triển du lịch sinh thái, du lịch trải nghiệm lòng hồ, du lịch cộng đồng gắn với trải nghiệm văn hóa các dân tộc; hình thành các tuyến du lịch đường thủy, điểm dừng chân, bến thuyền; gắn phát triển du lịch với bảo vệ tài nguyên nước, môi trường sinh thái, nuôi trồng thủy sản và sinh kế bền vững cho người dân.

Khu du lịch Tà Xùa: Phát triển du lịch sinh thái, văn hóa, khám phá thiên nhiên, du lịch mạo hiểm, du lịch trải nghiệm gắn với cảnh quan núi cao và khí hậu đặc thù; kiểm soát quy mô phát triển, hạn chế bê tông hóa, bảo đảm giữ gìn cảnh quan và hệ sinh thái tự nhiên, giữ rừng như một nền tảng cốt lõi; giữ gìn và phát huy phong tục, tập quán, trang phục truyền thống (thổ cẩm) và bản sắc văn hóa của đồng bào Mông.

Khu du lịch Ngọc Chiến: Phát triển du lịch nghỉ dưỡng suối khoáng nóng kết hợp du lịch cộng đồng, văn hóa truyền thống; bảo tồn văn hóa dân tộc, phong tục tập quán, cảnh quan thiên nhiên, không gian bản làng; nâng cao chất lượng dịch vụ homestay, chăm sóc sức khỏe, nghỉ dưỡng sinh thái; phát triển du lịch gắn với hoạt động sản xuất nông nghiệp (*trồng trọt, chăn nuôi, thu hoạch*), thúc đẩy sản xuất nông sản sạch, nâng cao thu nhập cho người dân; đẩy mạnh liên kết vùng nhất là với các xã, tỉnh trong vùng trung du và miền núi phía Bắc, kết nối tạo ra sản phẩm du lịch mới đặc sắc, phát huy tiềm năng, thế mạnh của các địa phương để cùng nhau phát triển.

Khu du lịch Pha Đin: Phát huy lịch sử hào hùng, văn hóa bản địa và vẻ đẹp cảnh quan Đèo Pha Đin để phát triển du lịch lịch sử - văn hóa, du lịch tâm linh, du lịch sinh thái và du lịch trải nghiệm gắn với danh thắng, di tích; tăng cường kết nối với các tuyến du lịch liên tỉnh, liên vùng.

Khu du lịch Mường Chanh: Phát triển du lịch trên cơ sở kế thừa và phát huy giá trị lịch sử cách mạng, gắn với không gian văn hóa đặc trưng của cộng đồng dân tộc Thái như phong tục, tập quán, trang phục truyền thống, nghề gốm bản địa; đồng thời khai thác hiệu quả hệ thống tài nguyên sinh thái và trải nghiệm cộng đồng, hình thành các sản phẩm du lịch mang bản sắc riêng, bền vững và có sức cạnh tranh.

4. Tăng cường thu hút đầu tư, huy động nguồn lực và phát triển hệ thống doanh nghiệp, hợp tác xã du lịch

#### 4.1. Tăng cường thu hút đầu tư, huy động nguồn lực

Tập trung huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực đầu tư để phát triển hạ tầng và cơ sở vật chất kỹ thuật du lịch, tạo nền tảng thúc đẩy tăng trưởng bền vững, phấn đấu đưa du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn của tỉnh. Hàng năm, rà soát, xây dựng danh mục các dự án du lịch trọng điểm có tính khả thi cao để đưa vào quy hoạch và kế hoạch xúc tiến đầu tư; ưu tiên các khu vực có lợi thế về cảnh quan, văn hóa và hạ tầng giao thông, đồng thời công khai thông tin trên các kênh chính thống và tại các sự kiện xúc tiến đầu tư trong và ngoài nước.

Xây dựng và triển khai chương trình xúc tiến đầu tư - du lịch bài bản, chuyên nghiệp; chủ động tiếp cận và làm việc với các nhà đầu tư chiến lược, các tập đoàn lớn trong và ngoài nước để thu hút các dự án du lịch quy mô lớn, chất lượng cao. Thúc đẩy quan hệ đối tác công - tư, liên kết triển khai hiệu quả các chương trình, dự án của các ngành, lĩnh vực khác nhằm tạo nguồn lực tổng hợp cho phát triển hạ tầng và sản phẩm du lịch, bao gồm giao thông, sân bay, khu ẩm thực, trung tâm hội nghị

- triển lãm, trung tâm biểu diễn nghệ thuật truyền thống, làng nghề và các điểm di tích lịch sử - văn hóa.

Đẩy mạnh liên kết vùng và hợp tác giữa các địa phương trong thu hút đầu tư và phát triển sản phẩm du lịch, mở rộng thị trường khách trong nước và quốc tế. Tăng cường giám sát, đánh giá hiệu quả đầu tư, kịp thời tháo gỡ các vướng mắc, khó khăn về đất đai, quy hoạch, bảo đảm các dự án du lịch được triển khai đúng tiến độ, đạt mục tiêu và hiệu quả đề ra.

Tăng cường đầu tư, khắc phục tình trạng xuống cấp về hạ tầng du lịch, đặc biệt là giao thông, y tế tại các khu, điểm du lịch, với quan điểm “đầu tư công dẫn dắt đầu tư tư”, ưu tiên các vùng trọng điểm cấp quốc gia, cấp tỉnh và các khu, điểm có lượng khách du lịch lớn.

#### 4.2. Phát triển hệ thống doanh nghiệp, hợp tác xã, du lịch cộng đồng

Hoàn thiện môi trường đầu tư, kinh doanh du lịch theo hướng minh bạch, ổn định; rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi để doanh nghiệp và hợp tác xã du lịch tiếp cận đất đai, vốn và các chính sách hỗ trợ của Nhà nước.

Thu hút và khuyến khích các doanh nghiệp có năng lực đầu tư vào các khu, điểm du lịch trọng điểm; đồng thời hỗ trợ củng cố và phát triển các hợp tác xã du lịch, đặc biệt là tháo gỡ những vướng mắc để phát triển du lịch cộng đồng, gắn với việc sử dụng đất đa mục tiêu theo quy định. Qua đó từng bước hình thành hệ thống doanh nghiệp và hợp tác xã đủ năng lực, quy mô phù hợp với nhu cầu phát triển du lịch.

Tổ chức hỗ trợ doanh nghiệp và hợp tác xã du lịch ứng dụng công nghệ số trong quản lý, quảng bá và tiêu thụ sản phẩm, mở rộng thị trường và nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh. Đồng thời, tăng cường vai trò quản lý nhà nước thông qua hướng dẫn, kiểm tra, giám sát hoạt động kinh doanh du lịch; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, bảo đảm môi trường đầu tư - kinh doanh lành mạnh.

Phát huy vai trò của Hiệp hội Du lịch trong việc kết nối, hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã và các hộ kinh doanh dịch vụ du lịch, góp phần hình thành mạng lưới liên kết bền vững, hiệu quả trong toàn ngành.

5. Phát triển sản phẩm, dịch vụ du lịch gắn với phát huy lợi thế của tỉnh về văn hóa và nông nghiệp đặc trưng, bảo vệ tài nguyên, môi trường và ứng phó biến đổi khí hậu

Phát huy giá trị các di tích lịch sử; tập trung khai thác giá trị văn hóa các dân tộc, xây dựng và hoàn thiện sản phẩm du lịch đặc trưng gắn với giáo dục truyền thống, bảo tồn bản sắc văn hóa dân tộc: Thái, Mông, Dao, Mường; bảo tồn, phục dựng không gian văn hóa bản làng, kiến trúc nhà sàn, làng nghề truyền thống, ẩm thực, trang phục, dân ca, dân vũ và các lễ hội đặc sắc.

Phát triển du lịch nông nghiệp, nông thôn dựa trên lợi thế sản xuất nông nghiệp đặc trưng của tỉnh như: cây ăn quả, cà phê, chè, bò sữa, dược liệu; hình thành các vùng du lịch nông nghiệp công nghệ cao, khu tham quan - trải nghiệm - thu hoạch sản phẩm kết hợp dịch vụ lưu trú homestay, farmstay.

Hướng dẫn các địa phương lựa chọn, xây dựng các sản phẩm du lịch đặc trưng gắn với lợi thế từng vùng; khuyến khích phát triển các mô hình du lịch cộng đồng, du lịch trải nghiệm văn hóa và du lịch làng nghề gắn với bảo tồn di sản văn hóa phi vật thể, tạo sinh kế ổn định cho người dân bản địa.

Phát triển các loại hình du lịch có tiềm năng như du lịch trekking, hiking; du lịch sinh thái nông nghiệp, du lịch sinh thái rừng, vui chơi giải trí, nghỉ dưỡng cuối tuần, du lịch hội nghị, hội thảo (MICE), du lịch thể thao (*đua mô tô, ô tô, xe đạp địa hình, chạy marathon, leo núi, bay trải nghiệm dù lượn...*), dịch vụ du lịch đêm nhằm đa dạng hóa sản phẩm và mở rộng thị trường.

Thực hiện quản lý chặt chẽ việc khai thác, sử dụng tài nguyên du lịch; bảo tồn cảnh quan thiên nhiên, hệ sinh thái rừng, nguồn nước và đa dạng sinh học; đảm bảo cân bằng giữa phát triển du lịch và bảo vệ môi trường. Khuyến khích các mô hình du lịch sinh thái, du lịch xanh, du lịch cộng đồng; xây dựng các tiêu chuẩn, quy định về bảo vệ môi trường tại các khu, điểm du lịch; nâng cao năng lực quản lý môi trường của các cơ quan, đơn vị và doanh nghiệp du lịch. Xây dựng cơ sở hạ tầng du lịch thích ứng thiên tai, khuyến khích doanh nghiệp áp dụng công nghệ thân thiện môi trường, giảm phát thải và sử dụng năng lượng hiệu quả.

Triển khai hiệu quả các chương trình, dự án hợp tác với tổ chức, đối tác quốc tế nhằm xây dựng và phát triển sản phẩm du lịch gắn với thiên nhiên, nông nghiệp và văn hóa bản địa, hướng tới du lịch bền vững và nâng cao đời sống kinh tế - xã hội của người dân.

6. Tăng cường xúc tiến, quảng bá; xây dựng phát triển thương hiệu du lịch và liên kết, hợp tác về phát triển du lịch

#### 6.1. Tăng cường xúc tiến, quảng bá

Xây dựng kế hoạch xúc tiến, quảng bá du lịch dài hạn, chuyên nghiệp và hiệu quả, bảo đảm đồng bộ từ nghiên cứu thị trường, xây dựng sản phẩm đến triển khai các hoạt động quảng bá. Quảng bá hình ảnh du lịch Sơn La gắn với thông điệp, logo và khẩu hiệu nhận diện riêng, phản ánh rõ nét văn hóa, thiên nhiên và con người địa phương. Đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền, kết hợp hài hòa giữa các phương tiện truyền thông truyền thống và nền tảng số như website, mạng xã hội, ứng dụng du lịch thông minh nhằm lan tỏa hình ảnh Sơn La đến đông đảo du khách trong và ngoài nước.

Tăng cường tổ chức các sự kiện văn hóa, thể thao và du lịch tại tỉnh và các địa phương có thị trường khách tiềm năng trong nước và quốc tế; chuẩn bị đầy đủ điều kiện để đăng cai tổ chức Năm Du lịch Quốc gia tại Sơn La. Chủ động tham gia hội chợ, hội thảo, diễn đàn du lịch, kết hợp các chương trình kích cầu và đăng ký tổ chức các hội nghị, hội thảo, hội chợ quốc tế theo chuyên đề tại Sơn La nhằm nâng cao vị thế và sức hấp dẫn của điểm đến.

Chủ động mời các đoàn Famtrip gồm doanh nghiệp lữ hành, chuyên gia du lịch, phóng viên báo chí trong nước và quốc tế đến khảo sát, đánh giá chất lượng dịch vụ tại các khu, điểm, bản du lịch, nhà hàng, khách sạn. Qua đó hoàn thiện các



sản phẩm du lịch chất lượng cao, hình thành tour, tuyến du lịch nội tỉnh, liên tỉnh, liên vùng và quốc tế, đồng thời thu hút nhà đầu tư và du khách đến với Sơn La.

Chủ động hợp tác với cơ quan truyền thông trung ương, hãng hàng không, doanh nghiệp lữ hành lớn, các tổ chức, cá nhân sáng tạo nội dung số, KOL uy tín để quảng bá điểm đến Sơn La, mở rộng thị trường và tăng cường nhận diện thương hiệu du lịch tỉnh.

## 6.2. Xây dựng, phát triển thương hiệu

Tăng cường phối hợp giữa các cấp, các ngành trong xây dựng và phát triển thương hiệu, bảo đảm tính thống nhất, hiệu quả và đồng bộ trong truyền thông, xúc tiến du lịch. Khuyến khích doanh nghiệp, cộng đồng và người dân tích cực tham gia sáng tạo, giới thiệu và bảo vệ thương hiệu du lịch tỉnh, góp phần nâng cao giá trị và uy tín của điểm đến.

Xây dựng kế hoạch triển khai thương hiệu du lịch Sơn La theo từng giai đoạn, phân công rõ trách nhiệm cho các cấp, ngành và địa phương trong quản lý, quảng bá và phát triển thương hiệu. Thiết lập các tiêu chuẩn, hướng dẫn và quy trình áp dụng bộ nhận diện thương hiệu (*logo, slogan, ấn phẩm truyền thông*) đồng bộ trên tất cả các sản phẩm, dịch vụ và sự kiện du lịch của tỉnh.

Tổ chức các chương trình đào tạo, hội thảo và tập huấn cho doanh nghiệp, hợp tác xã, cộng đồng và người dân về cách sử dụng, quảng bá và bảo vệ thương hiệu du lịch tỉnh.

## 6.3. Liên kết vùng và hợp tác phát triển du lịch

Đẩy mạnh liên kết với các địa phương trong vùng và cả nước trong phát triển du lịch, xây dựng cơ chế phối hợp thường xuyên trong quản lý, phát triển sản phẩm, xúc tiến và quảng bá; phát huy vai trò của Sơn La trong mạng lưới du lịch vùng Trung du, miền núi phía Bắc và các thành phố lớn trong và ngoài nước. Thiết lập cơ chế liên kết vùng và liên tỉnh, xây dựng quy chế phối hợp, trao đổi thông tin định kỳ giữa các sở, ngành, địa phương và doanh nghiệp du lịch nhằm triển khai đồng bộ các hoạt động xúc tiến, quảng bá và phát triển sản phẩm.

Phát triển các tuyến, điểm và chuỗi sản phẩm du lịch liên vùng gắn với lợi thế của Sơn La và các địa phương lân cận. Xây dựng các tour, tuyến du lịch liên vùng dựa trên lợi thế tự nhiên, văn hóa và nông nghiệp đặc trưng, kết nối các khu, điểm và sản phẩm dịch vụ giữa Sơn La với các tỉnh lân cận; phát triển sản phẩm gắn với trải nghiệm, dịch vụ lưu trú, vận chuyển và ẩm thực để kéo dài thời gian lưu trú.

Liên kết thu hút đầu tư, phát triển hạ tầng du lịch và dịch vụ phục vụ kết nối vùng; tạo điều kiện cho doanh nghiệp kết nối, thúc đẩy chuỗi giá trị, nâng cao chất lượng và năng lực cạnh tranh của du lịch Sơn La. Chủ động xây dựng chương trình liên kết, hợp tác hiệu quả với các tỉnh, thành phố lớn trong nước và các tỉnh phía Bắc nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào.

## 7. Phát triển thị trường khách du lịch

### 7.1. Phát triển thị trường khách du lịch quốc tế

Phát triển và duy trì quan hệ với các Đại sứ quán nước ngoài tại Việt Nam nhằm thúc đẩy hợp tác quốc tế, góp phần quảng bá văn hóa và du lịch Sơn La; phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Ngoại giao, Cục Du lịch quốc gia Việt Nam triển khai các chương trình hợp tác quốc tế.

Tiếp tục duy trì và xây dựng cơ chế phối hợp song phương giữa các cơ quan, ban, ngành của tỉnh Sơn La với các tỉnh phía Bắc nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào.

Xây dựng kế hoạch nghiên cứu thị trường khách quốc tế định kỳ, áp dụng các công cụ khảo sát, phân tích dữ liệu và dự báo xu hướng để xác định các thị trường trọng điểm và phân khúc khách mục tiêu phù hợp với sản phẩm du lịch Sơn La. Triển khai các chương trình famtrip, presstrip, hội thảo và sự kiện quốc tế nhằm quảng bá sản phẩm, điểm đến và thương hiệu du lịch Sơn La tới các nhà lữ hành, đối tác và truyền thông quốc tế. Tập trung thu hút khách từ các thị trường ASEAN, Trung Quốc, Hàn Quốc, Nhật Bản và châu Âu; đa dạng hóa thị trường, ưu tiên tăng thị phần khách có khả năng chi trả cao.

## 7.2. Phát triển thị trường khách du lịch nội địa

Tổ chức điều tra, khảo sát nhu cầu và xu hướng du lịch nội địa theo độ tuổi, thu nhập, vùng miền và mục đích chuyến đi, nhằm xác định các phân khúc trọng điểm như: du lịch gia đình, học sinh - sinh viên, khách công vụ, du lịch cuối tuần, nghỉ dưỡng, trải nghiệm văn hóa - sinh thái nông nghiệp, làm cơ sở xây dựng sản phẩm và chính sách phù hợp (*thiết kế các sản phẩm, tour, tuyến du lịch phù hợp với từng phân khúc khách; xây dựng chiến lược tiếp thị và quảng bá theo từng phân khúc, ứng dụng truyền thông số, mạng xã hội, website, ứng dụng du lịch và các kênh offline nhằm tăng khả năng tiếp cận khách mục tiêu*).

Tập trung đổi mới hình thức và phương thức truyền thông, quảng bá; tổ chức các sự kiện, hội chợ, hội thảo về du lịch tại các thành phố lớn như: Hà Nội, Hồ Chí Minh, Đà Nẵng, Huế... và các tỉnh đồng bằng Bắc Bộ nhằm mở rộng thị trường du lịch nội địa.

8. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong phát triển du lịch

### 8.1. Nghiên cứu, thực hiện các đề tài, đề án, nhiệm vụ khoa học

Khuyến khích nghiên cứu, ưu tiên huy động nguồn lực thực hiện các đề tài, đề án, nhiệm vụ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo lĩnh vực du lịch nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý, khai thác, phát huy tiềm năng, lợi thế, các giá trị tài nguyên du lịch trên địa bàn tỉnh Sơn La.

### 8.2. Ứng dụng công nghệ và chuyển đổi số trong xúc tiến, quảng bá du lịch

Đẩy mạnh chuyển đổi số trong công tác truyền thông, quảng bá du lịch; xây dựng và triển khai các chiến dịch truyền thông sáng tạo trên các nền tảng số và mạng xã hội, bảo đảm phù hợp với xu hướng và hành vi của du khách. Tập trung khai thác hiệu quả các kênh truyền thông trực tuyến như Fanpage, TikTok, YouTube Shorts,

Facebook, Instagram, Zalo; kết hợp sản xuất và phát hành nội dung đa phương tiện (*video, infographic, trải nghiệm thực tế ảo 360°*) nhằm nâng cao chất lượng, tính hấp dẫn và khả năng lan tỏa của thông tin quảng bá du lịch.

Tăng cường ứng dụng marketing số trong quảng bá hình ảnh du lịch Sơn La; chủ động cập nhật, cung cấp thông tin về sản phẩm du lịch, sự kiện, điểm đến và các chương trình kích cầu đến du khách, doanh nghiệp và đối tác trong và ngoài nước. Triển khai xây dựng và phát hành bản tin du lịch điện tử (E-Newsletter) định kỳ; tích hợp, liên thông trên các nền tảng số nhằm đảm bảo thông tin được truyền tải kịp thời, đồng bộ và hiệu quả.

Tổ chức các cuộc thi trực tuyến về du lịch Sơn La như: bình chọn thương hiệu du lịch, sáng tác video, ảnh, bài viết giới thiệu, khám phá điểm đến, tìm hiểu văn hóa – lịch sử; đa dạng hóa hình thức, nội dung nhằm thu hút đông đảo sự tham gia. Khuyến khích sự tham gia của người dân, học sinh, sinh viên, cộng đồng doanh nghiệp và du khách trong và ngoài tỉnh, qua đó lan tỏa hình ảnh, giá trị du lịch trên không gian mạng, đồng thời góp phần nâng cao nhận thức của cộng đồng trong công tác bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa, tài nguyên thiên nhiên phục vụ phát triển du lịch bền vững.

### **8.3. Ứng dụng công nghệ và chuyển đổi số trong quản lý hoạt động du lịch**

Duy trì, vận hành ổn định và từng bước hoàn thiện nền tảng số du lịch thông minh theo mô hình chính quyền địa phương hai cấp, bảo đảm tính đồng bộ, liên thông dữ liệu giữa các cơ quan quản lý nhà nước và doanh nghiệp du lịch trên địa bàn tỉnh; phối hợp rà soát, nâng cấp các chức năng của hệ thống, đáp ứng yêu cầu quản lý, điều hành và cung cấp thông tin kịp thời, chính xác cho người dân và du khách.

Nghiên cứu, triển khai các giải pháp ứng dụng công nghệ thông minh trong quản lý hoạt động du lịch, đặc biệt là quản lý khách tham quan tại các khu, điểm du lịch như: kiểm soát lưu lượng khách, giám sát an ninh, cảnh báo an toàn, phân tích dữ liệu phục vụ công tác điều hành. Từng bước ứng dụng các công nghệ số tiên tiến nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, đảm bảo an ninh, an toàn cho du khách, đồng thời nâng cao chất lượng dịch vụ và trải nghiệm du lịch trên địa bàn tỉnh.

### **8.4. Ứng dụng công nghệ và chuyển đổi số trong các hoạt động kinh doanh, khai thác du lịch**

Khuyến khích các cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong hoạt động cung cấp dịch vụ, nâng cao tính tiện lợi, nhanh chóng, minh bạch trong giao dịch và chất lượng phục vụ du khách; tăng cường hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận, ứng dụng các giải pháp công nghệ phù hợp với quy mô, điều kiện thực tế.

Thúc đẩy phát triển các mô hình kinh doanh du lịch mới dựa trên nền tảng công nghệ thông tin như: hệ thống đặt dịch vụ trực tuyến, du lịch thông minh, bản đồ số, ứng dụng hỗ trợ hành trình và các sản phẩm trải nghiệm số; đẩy mạnh triển khai thanh toán điện tử, số hóa quy trình quản lý và vận hành dịch vụ. Đồng thời, tổ

chức triển khai hệ thống thuyết minh tự động đa ngôn ngữ tại các khu, điểm du lịch trọng điểm; từng bước hình thành hệ sinh thái du lịch thông minh, góp phần nâng cao trải nghiệm của du khách, mở rộng khả năng tiếp cận thị trường và nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp du lịch trên địa bàn tỉnh.

#### 9. Phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực du lịch

Tập trung chỉ đạo phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực du lịch theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại, đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh và bền vững của ngành du lịch trên địa bàn tỉnh; tổ chức rà soát, đánh giá toàn diện thực trạng đội ngũ lao động du lịch về số lượng, cơ cấu, trình độ chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp, ngoại ngữ, tin học và tác phong phục vụ; kịp thời phát hiện những tồn tại, hạn chế để đề ra giải pháp khắc phục hiệu quả.

Xây dựng quy hoạch, kế hoạch phát triển nguồn nhân lực du lịch bảo đảm đồng bộ, phù hợp với nhu cầu thực tiễn của từng địa phương và từng lĩnh vực chuyên ngành như: lữ hành, lưu trú, nhà hàng, hướng dẫn viên du lịch, xúc tiến - quảng bá.

Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; đẩy mạnh liên kết với các cơ sở đào tạo, doanh nghiệp du lịch trong và ngoài tỉnh; chú trọng nâng cao kỹ năng thực hành, kỹ năng mềm, ý thức nghề nghiệp và văn hóa ứng xử, góp phần xây dựng đội ngũ nhân lực du lịch có chất lượng, đáp ứng yêu cầu hội nhập và nâng cao năng lực cạnh tranh của du lịch tỉnh trong giai đoạn mới.

Tổ chức các chương trình đào tạo, bồi dưỡng chuyên sâu cho cán bộ quản lý, nhân viên và lao động trực tiếp trong ngành du lịch, tập trung vào: quản lý nhà nước, phát triển sản phẩm, chuyển đổi số, xúc tiến quảng bá, kỹ năng giao tiếp, phục vụ, nghiệp vụ hướng dẫn, ứng dụng công nghệ thông tin, văn hóa, môi trường và phát triển du lịch bền vững.

Hợp tác với các tổ chức, chuyên gia và cơ sở đào tạo quốc tế để nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng hội nhập, quản trị hiện đại và ngoại ngữ cho nguồn nhân lực du lịch. Hỗ trợ doanh nghiệp tổ chức đào tạo, đào tạo lại và liên kết với các cơ sở đào tạo du lịch trong và ngoài nước.

*(kèm theo biểu chi tiết tại Phụ lục số 02 và Phụ lục số 03)*

### **IV. CHƯƠNG TRÌNH, DỰ ÁN ƯU TIÊN ĐẦU TƯ**

#### 1. Tiêu chí lựa chọn dự án ưu tiên đầu tư phát triển

Các dự án ưu tiên đầu tư của ngành du lịch được phân thành các nhóm dự án về: Chuyển đổi số; đầu tư phát triển hạ tầng; đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực; quảng bá, phát triển thương hiệu; bảo tồn phát huy giá trị tài nguyên, bảo vệ môi trường..., có ý nghĩa quan trọng, cấp thiết, tạo đột phá cho phát triển du lịch để thúc đẩy, lan tỏa phát triển du lịch, kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

#### 2. Danh mục dự án ưu tiên và phân kỳ đầu tư

Danh mục dự án ưu tiên đầu tư phát triển hệ thống du lịch xác định trong Đề

án này mang tính định hướng, trong quá trình triển khai thực hiện Đề án; có thể xem xét điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp.

Việc phân kỳ thực hiện các dự án được cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt, điều chỉnh phù hợp tùy thuộc vào khả năng nguồn lực. Mục tiêu, quy mô, địa điểm, tổng mức đầu tư, nguồn vốn, nhu cầu sử dụng đất của từng dự án cụ thể sẽ được xác định trong quá trình chuẩn bị đầu tư, quyết định chủ trương đầu tư dự án theo quy định của pháp luật, bảo đảm phù hợp với quy hoạch quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh và các quy hoạch có liên quan được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

*(Danh mục chương trình, dự án ưu tiên đầu tư tại Phụ lục số 04).*

## **V. KINH PHÍ**

1. Nguồn vốn đầu tư công trung hạn 2025 - 2030.
2. Nguồn vốn xã hội hoá.
3. Nhà nước hỗ trợ kinh phí thực hiện Đề án theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.
4. Nguồn kinh phí thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia.
5. Nguồn kinh phí hợp pháp khác *(nếu có)*.

## **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc tỉnh, Chủ tịch UBND các xã, phường và trưởng các đơn vị có liên quan trong phạm vi chức năng quản lý của sở, ngành và địa phương chủ động, tích cực triển khai thực hiện hiệu quả các nội dung theo Kế hoạch và biểu chi tiết thực hiện kế hoạch này; tham mưu ban hành hoặc ban hành kế hoạch triển khai chương trình, đề án, nhiệm vụ thuộc phạm vi quản lý; tổ chức quán triệt, tuyên truyền, kiểm tra, giám sát kết quả thực hiện Kế hoạch này; Định kỳ hàng quý, 6 tháng, 9 tháng, hàng năm báo cáo kết quả thực hiện với UBND tỉnh *(qua Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch)* trước ngày 10 tháng 12 hàng năm, hoặc đột xuất theo yêu cầu.

### **2. Giao Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch**

- Theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch; tiếp nhận, tổng hợp và dự thảo báo cáo định kỳ tình hình thực hiện Kế hoạch về UBND tỉnh hoặc đột xuất theo yêu cầu.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành giám sát và đánh giá việc thực hiện Kế hoạch; kịp thời báo cáo và tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo giải quyết những khó khăn, bất cập, vướng mắc phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện.

### **3. Giao Sở Tài chính**

Căn cứ đề xuất của các sở, ban, ngành, UBND cấp xã, phường và đơn vị liên quan, trên cơ sở khả năng cân đối ngân sách, tham mưu UBND tỉnh trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch từ nguồn ngân

sách nhà nước và các nguồn hợp pháp khác theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

4. Đề nghị Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy

Chỉ đạo, đôn đốc các Đảng ủy các xã, phường; đảng ủy trực thuộc và các cơ quan báo chí, thông tin tăng cường công tác tuyên truyền, vận động nhân dân và các tổ chức, cá nhân thực hiện Nghị quyết về Phát triển Du lịch giai đoạn 2025 - 2030 đến cán bộ, đảng viên và Nhân dân; tạo sự thống nhất cao về nhận thức và hành động trong quá trình tổ chức thực hiện.

5. Đề nghị Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Sơn La, các tổ chức chính trị - xã hội theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch này và các văn bản pháp luật có liên quan./.

Phụ lục số 01

**BIỂU CHỈ TIÊU VỀ HOẠT ĐỘNG DU LỊCH GIAI ĐOẠN 2025 - 2030**  
(Kèm theo Quyết định số 954/QĐ-UBND ngày 17/4/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh)

| STT      | Chỉ tiêu                                 | Đơn vị tính | TH năm 2025 | Kế hoạch giai đoạn 2026 - 2030 |          |          |          |          | Mục tiêu kế hoạch giai đoạn 2025 - 2030 |
|----------|------------------------------------------|-------------|-------------|--------------------------------|----------|----------|----------|----------|-----------------------------------------|
|          |                                          |             |             | Năm 2026                       | Năm 2027 | Năm 2028 | Năm 2029 | Năm 2030 |                                         |
| 1        | Mạng lưới                                |             |             |                                |          |          |          |          |                                         |
| 1.1      | Khách sạn, nhà nghỉ                      | Cái         | 644         | 645                            | 650      | 655      | 660      | 665      | 665                                     |
|          | Trong đó khách sạn 3 sao trở lên         | Cái         | 7           | 7                              | 8        | 9        | 9        | 10       | 10                                      |
| 1.2      | Công suất sử dụng phòng                  | %           | 70          | 70                             | 70       | 70       | 70       | 70       | 70                                      |
| 2        | Tổng lượt khách du lịch (=2.1+2.2)       | 1000 Lượt   | 5,380       | 5,850                          | 6,500    | 7,200    | 8,000    | 9,000    | 9,000                                   |
| 2.1      | Tổng số khách đi về trong ngày           | 1000 Lượt   | 2,400       | 2,600                          | 2,900    | 3,100    | 3,500    | 4,000    | 4,000                                   |
| Trong đó | + Khách quốc tế                          | 1000 Lượt   | 13          | 20                             | 22       | 24       | 27       | 30       | 30                                      |
|          | + Khách nội địa                          | 1000 Lượt   | 2,387       | 2,580                          | 2,878    | 3,076    | 3,473    | 3,970    | 3,970                                   |
| 2.2      | Tổng số khách tại các cơ sở lưu trú      | 1000 Lượt   | 2,980       | 3,250                          | 3,600    | 4,100    | 4,500    | 5,000    | 5,000                                   |
| Trong đó | + Khách quốc tế                          | 1000 Lượt   | 32          | 45                             | 50       | 56       | 63       | 70       | 70                                      |
|          | + Khách nội địa                          | 1000 Lượt   | 2,948       | 3,205                          | 3,550    | 4,044    | 4,437    | 4,930    | 4,930                                   |
| 3        | Tổng thu từ khách du lịch                | Tỷ đồng     | 6,360       | 7,140                          | 8,130    | 9,360    | 10,800   | 12,420   | 12,420                                  |
| -        | Tổng doanh thu từ hoạt động lưu trú      | Tỷ đồng     | 3,300       | 2,900                          | 3,230    | 3,760    | 4,300    | 4,820    | 4,820                                   |
| -        | Tổng doanh thu từ hoạt động du lịch khác | Tỷ đồng     | 3,060       | 4,240                          | 4,900    | 5,600    | 6,500    | 7,600    | 7,600                                   |

**CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THỰC HIỆN KẾ HOẠCH**  
**Triển khai thực hiện Nghị quyết về Phát triển Du lịch giai đoạn 2025 - 2030**  
(Kèm theo Quyết định số 954/QĐ-UBND ngày 17/4/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh)

| TT       | Nhiệm vụ trọng tâm                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Thời gian thực hiện | Cơ quan chủ trì                                                                                                                                                        | Cơ quan phối hợp                                                    |
|----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|
| <b>I</b> | <b>ĐỔI MỚI NHẬN THỨC, TƯ DUY VÀ TĂNG CƯỜNG SỰ LÃNH ĐẠO CỦA CẤP ỦY, ĐẢNG, CHÍNH QUYỀN CÁC CẤP VỀ PHÁT TRIỂN DU LỊCH</b>                                                                                                                                                                                                                                        |                     |                                                                                                                                                                        |                                                                     |
| 1        | Tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt Nghị quyết số 07-NQ/TU và Kế hoạch này đến toàn thể cán bộ, đảng viên, Nhân dân và doanh nghiệp; Xây dựng kế hoạch của ngành tổ chức thực hiện Nghị quyết                                                                                                                                                             | Quý I/2026          | Các sở, ban, ngành tỉnh và UBND các xã, phường                                                                                                                         |                                                                     |
| 2        | Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, đường lối của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước và các cơ chế, chính sách của Trung ương và của tỉnh liên quan đến chiến lược phát triển du lịch của tỉnh.                                                                                                                                             | 2026-2030           | Các sở, ban, ngành tỉnh và UBND các xã, phường                                                                                                                         | Các phương tiện thông tin, truyền thông trong và ngoài tỉnh.        |
| 3        | Tuyên truyền nâng cao ý thức của người dân, doanh nghiệp và cộng đồng về ứng xử văn minh, thân thiện với khách du lịch và bảo vệ môi trường du lịch; nâng cao nhận thức tại các khu, điểm du lịch, cơ sở lưu trú và kinh doanh dịch vụ về hạn chế sử dụng nhựa dùng một lần, túi nilon khó phân hủy và thí điểm mô hình “du lịch xanh, hạn chế rác thải nhựa” | 2026-2030           | Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các xã phường, các tổ chức, cá nhân kinh doanh du lịch liên quan; các phương tiện thông tin, truyền thông đại chúng trong và ngoài tỉnh. |                                                                     |
| 4        | Phát động tổ chức thực hiện hiệu quả phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo phát triển du lịch Sơn La bền vững” giai đoạn 2026-2030                                                                                                                                                                                                                            | 2026-2030           | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch                                                                                                                                        | Sở Nội vụ; Các sở, ban, ngành tỉnh và UBND các xã, phường liên quan |



| TT | Nhiệm vụ trọng tâm                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Thời gian thực hiện | Cơ quan chủ trì                                          | Cơ quan phối hợp                                                                                                     |
|----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 5  | Tuyên truyền, giảng dạy, quảng bá tiềm năng lợi thế của Du lịch Sơn La                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | 2026-2030           | Sở Giáo dục và Đào tạo; các trường học trên địa bàn tỉnh |                                                                                                                      |
| II | <b>TĂNG CƯỜNG HIỆU LỰC, HIỆU QUẢ CÔNG TÁC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ DU LỊCH</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                     |                                                          |                                                                                                                      |
| 1  | <b>Triển khai các văn bản chỉ đạo của trung ương và địa phương; Xây dựng, triển khai hiệu quả các cơ chế, chính sách</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                     |                                                          |                                                                                                                      |
| -  | Triển khai thực hiện Nghị quyết số 82/NQ-CP ngày 18/5/2023 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu đẩy nhanh phục hồi, tăng tốc phát triển du lịch hiệu quả, bền vững; Chỉ thị số 08/CT-TTg ngày 23/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ về Phát triển Du lịch toàn diện, nhanh và bền vững thời gian tới                                                                                                                                                                            | 2026-2030           | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; UBND các xã, phường     | Các sở, ban, ngành, Hiệp hội Du lịch và các đơn vị kinh doanh dịch vụ du lịch.                                       |
| -  | Triển khai thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 30/12/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển du lịch giai đoạn 2025-2030; Kết luận số 188-KL/TU ngày 30/12/2025 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về các đề án trong Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2025-2030; Kết luận số 94-KL/TU ngày 23/01/2021 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển du lịch tỉnh Sơn La đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 | 2026-2030           | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch                          | Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và Các sở, ban, ngành tỉnh liên quan                                         |
| -  | Triển khai thực hiện Nghị quyết số 41/2022/NQ-HĐND ngày 31/8/2022 của HĐND tỉnh Sơn La về "Quy định một số chính sách hỗ trợ phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh Sơn La giai đoạn 2022-2026"                                                                                                                                                                                                                                                                                        | 2026                | Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch                          | Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và các đơn vị kinh doanh dịch vụ du lịch; các đơn vị thụ hưởng từ chính sách |

| TT       | Nhiệm vụ trọng tâm                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Thời gian thực hiện | Cơ quan chủ trì                                      | Cơ quan phối hợp                                                         |
|----------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|
| -        | Tham mưu xây dựng, trình UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết Quy định chính sách hỗ trợ phát triển du lịch tỉnh Sơn La giai đoạn 2026-2030                                                                                                                                                                                                                                                       | Năm 2026            | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch                      | Các sở, ban, ngành tỉnh liên quan và UBND các xã, phường                 |
| -        | Nghiên cứu xây dựng, ban hành các chính sách, cơ chế ưu đãi đầu tư du lịch, hỗ trợ phát triển du lịch như: Khuyến khích, kêu gọi các nhà đầu tư chiến lược, có tiềm lực vào lĩnh vực du lịch nghỉ dưỡng cao cấp và MICE; ưu đãi trong các lĩnh vực đầu tư phát triển sản phẩm du lịch độc đáo, khác biệt, du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng cao cấp, du lịch cộng đồng và du lịch nông nghiệp công nghệ cao... | 2026-2030           | Sở Tài chính                                         | Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường liên quan                        |
| -        | Tiếp tục thực hiện hiệu quả các Chương trình mục tiêu quốc gia gắn với phát triển du lịch                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | 2026-2030           | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; UBND các xã, phường | Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường liên quan                        |
| <b>2</b> | <b>Tăng cường công tác quản lý nhà nước về du lịch</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                     |                                                      |                                                                          |
| -        | Tổ chức các cuộc khảo sát, thẩm định cấp biến hiệu đạt tiêu chuẩn kinh doanh dịch vụ mua sắm, ăn uống, thể thao, y tế đạt chuẩn phục vụ khách du lịch; đánh giá và công nhận các khu, điểm du lịch trên địa bàn tỉnh                                                                                                                                                                                       | Hàng năm            | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; UBND các xã, phường | Các sở, ban, ngành tỉnh; các tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ du lịch |
| -        | Tổ chức kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực du lịch và hoạt động du lịch trên địa bàn toàn tỉnh                                                                                                                                                                                                                                                          | Hàng năm            | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; UBND các xã, phường | Các sở, ban, ngành tỉnh; các tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ du lịch |
| -        | Đẩy mạnh số hóa quy trình giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế “một cửa”, rút ngắn thời gian xử lý hồ sơ; đồng thời rà soát, cắt giảm các thủ tục không còn phù                                                                                                                                                                                                                                       | Hàng năm            | Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các xã, phường         |                                                                          |

| TT | Nhiệm vụ trọng tâm                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Thời gian thực hiện | Cơ quan chủ trì              | Cơ quan phối hợp                                                                                                      |
|----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    | hợp, chủ động tháo gỡ khó khăn trong công tác giải phóng mặt bằng, giao đất, cấp đất cho các dự án du lịch                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                     |                              |                                                                                                                       |
| -  | Tháo gỡ các khó khăn vướng mắc về cơ chế, chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án đầu tư thuộc đồ án quy hoạch, bảo quản, tu bổ, phục hồi và phát huy giá trị các di tích lịch sử văn hoá gắn với phát triển du lịch; giải quyết các khó khăn, vướng mắc về đất đai trong phát triển các loại hình lưu trú như homestay, bungalow, farmstay,...theo đề nghị của UBND các xã, phường; Chủ động đôn đốc, hướng dẫn các nhà đầu tư hoàn thiện các thủ tục về giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất theo quy định | Hàng năm            | Sở Nông nghiệp và Môi trường | Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các xã, phường, các đơn vị, cá nhân kinh doanh du lịch                                  |
| -  | Triển khai các biện pháp phòng ngừa, đấu tranh với các hành vi vi phạm pháp luật, các loại tội phạm lợi dụng du lịch hoạt động xâm phạm An ninh quốc gia (ANQG), trật tự an toàn xã hội (TTATXH); Xây dựng và thực hiện có hiệu quả các phương án, kế hoạch đảm bảo An ninh trật tự trong lĩnh vực du lịch trong tình hình mới; Đẩy mạnh hợp tác, phối hợp điều tra, xử lý các vụ việc phức tạp, đấu tranh ngăn chặn các tội phạm mới phát sinh qua đường du lịch                                                                                                       | 2026-2030           | Công an tỉnh                 | Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch; Các Sở, ban, ngành tỉnh; UBND các xã, phường, các đơn vị, cá nhân kinh doanh du lịch |
| -  | Nghiên cứu hoàn thiện hệ thống chính sách, các quy định về phát triển du lịch gắn với bảo vệ ANQG, bảo đảm TTATXH, nhất là công tác bảo vệ chính trị nội bộ, bảo vệ bí mật nhà nước, quản lý cán bộ, đảng viên ra nước ngoài du lịch; Quản lý lao động người nước ngoài                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | 2026-2030           | Công an tỉnh                 | Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch; Các Sở, ban, ngành tỉnh; UBND các xã, phường, các đơn vị, cá nhân kinh doanh du lịch |

| TT | Nhiệm vụ trọng tâm                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Thời gian thực hiện | Cơ quan chủ trì                            | Cơ quan phối hợp                                                                                                      |
|----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    | làm việc tại Sơn La và người Sơn La làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài trong lĩnh vực du lịch tại địa bàn tỉnh.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                     |                                            |                                                                                                                       |
| -  | Tăng cường công tác quản lý xuất nhập cảnh, quá cảnh, cư trú, hoạt động của người nước ngoài vào địa bàn tỉnh, người dân trên địa bàn tỉnh ra nước ngoài du lịch; Bảo đảm an ninh, an toàn cho du khách tại các điểm, khu du lịch trên địa bàn, kịp thời xử lý các sự cố liên quan đến an ninh trật tự du lịch; Bảo đảm an ninh trật tự, vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm, niêm yết giá và bán đúng giá, chống đeo bám, lừa đảo du khách; Quản lý các ngành, nghề kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự hoạt động trong lĩnh vực du lịch, tạo môi trường du lịch đồng bộ, an toàn, văn minh, thân thiện. | 2026-2030           | Công an tỉnh                               | Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch; Các Sở, ban, ngành tỉnh; UBND các xã, phường, các đơn vị, cá nhân kinh doanh du lịch |
| -  | Rà soát, kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy quản lý nhà nước về du lịch, Trung tâm xúc tiến du lịch theo hướng tinh gọn, thống nhất và nghiên cứu, triển khai cơ chế quản lý phù hợp đối với khu du lịch quốc gia trong điều kiện thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Hàng năm            | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Nội vụ | Các sở, ban, ngành tỉnh và UBND các xã phường liên quan                                                               |
| -  | Hướng dẫn thực hiện bảo vệ môi trường trong hoạt động văn hoá, thể thao và du lịch tại khu du lịch vùng lòng hồ; thực hiện các thủ tục môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường (nếu có).                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Hàng năm            | Sở Nông nghiệp và Môi trường               | Các sở, ban, ngành tỉnh, tổ chức chính trị - xã hội                                                                   |
| -  | Tổ chức quản lý vận tải khoa học, hợp lý, nâng cao năng lực, chất lượng phương tiện vận tải hành khách đảm bảo an toàn, kết nối thuận lợi đến các khu, điểm du lịch;                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | 2026-2030           | Sở Xây dựng                                | Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các xã, phường; các công ty, doanh nghiệp vận tải, lữ hành                              |

| TT | Nhiệm vụ trọng tâm                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Thời gian thực hiện | Cơ quan chủ trì                                                    | Cơ quan phối hợp                                                                          |
|----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|--------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|
|    | khuyến khích các đơn vị kinh doanh vận tải đổi mới, phát triển đa dạng hóa phương tiện vận tải phục vụ khách du lịch theo hướng hiện đại, tiện nghi, đảm bảo an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường                                                                                                                                 |                     |                                                                    |                                                                                           |
| -  | Phối hợp với Quỹ hỗ trợ phát triển du lịch triển khai các hoạt động hỗ trợ như phát triển hạ tầng du lịch, thực hiện chương trình du lịch bền vững, du lịch có trách nhiệm, đào tạo nguồn nhân lực và xúc tiến quảng bá thương hiệu du lịch của tỉnh                                                                               | 2026-2030           | Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch; UBND các xã, phường               | Các sở, ban, ngành tỉnh; các tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ du lịch                  |
| -  | Tổ chức rà soát, quan tâm đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị và hạ tầng kỹ thuật phục vụ công tác quản lý nhà nước về du lịch, bảo đảm điều kiện làm việc hiện đại, đồng bộ cho các Sở, ban, ngành tỉnh thực hiện nhiệm vụ quản lý, hướng dẫn và hỗ trợ phát triển du lịch                                            | 2026-2030           | Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch; Sở Tài chính; UBND các xã, phường | Các sở, ban, ngành tỉnh liên quan                                                         |
| -  | Tư vấn hỗ trợ cho các nhà đầu tư, tạo điều kiện cho các nhà đầu tư trong quá trình tìm hiểu cơ hội đầu tư, cung cấp thông tin quy hoạch, trình tự thủ tục đầu tư trong quá trình triển khai đầu tư trong lĩnh vực du lịch                                                                                                          | Hàng năm            | Trung tâm Xúc tiến, Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh             | Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các xã, phường; các đơn vị, cá nhân kinh doanh du lịch      |
| -  | Phối hợp với Bộ Ngoại giao thực hiện công tác bảo hộ đối với công dân tỉnh Sơn La đi du lịch nước ngoài và công dân nước ngoài đến du lịch tại tỉnh Sơn La; thăm định, cho phép người nước ngoài đến tìm hiểu cơ hội hợp tác phát triển du lịch và tham gia các sự kiện quan trọng về phát triển du lịch tổ chức trên địa bàn tỉnh | Thường xuyên        | Sở Ngoại vụ                                                        | Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch; Các Sở, ban, ngành tỉnh và các UBND xã, phường liên quan |

| TT         | Nhiệm vụ trọng tâm                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Thời gian thực hiện | Cơ quan chủ trì                                           | Cơ quan phối hợp                                                               |
|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|-----------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|
| -          | Củng cố và nâng cao vai trò của Hiệp hội Du lịch Sơn La; phát triển các chi hội, hội viên; Tuyên truyền, vận động các doanh nghiệp hội viên phát triển sản phẩm mới, gắn với nâng cao chất lượng dịch vụ và tham gia các chương trình kích cầu du lịch; nắm tình hình hoạt động và tổng hợp những khó khăn, kiến nghị của các doanh nghiệp, cơ sở hội viên đề nghị các cơ quan liên quan giải quyết...                                                                                                                                                               | 2026-2030           | Hiệp hội Du lịch                                          | Các Sở, ban, ngành tỉnh liên quan;<br>UBND các xã, phường thuộc KDLQG Mộc Châu |
| <b>III</b> | <b>XÂY DỰNG QUY HOẠCH PHÁT TRIỂN DU LỊCH VÀ TỔ CHỨC KHÔNG GIAN DU LỊCH</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                     |                                                           |                                                                                |
| <b>1</b>   | <b>Xây dựng Quy hoạch phát triển du lịch</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                     |                                                           |                                                                                |
| -          | Triển khai thực hiện Kế hoạch Quy hoạch tỉnh Sơn La thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 gắn với triển khai Đề án phát triển kết cấu hạ tầng giao thông tỉnh Sơn La theo hướng đồng bộ giai đoạn 2026-2030, trong đó ưu tiên đầu tư các dự án giao thông kết nối đến các khu, điểm du lịch                                                                                                                                                                                                                                                                       | 2026-2030           | Sở Xây dựng                                               | UBND các xã, phường Các sở, ban, ngành và cơ quan, đơn vị có liên quan         |
| -          | Tập trung nâng cao chất lượng công tác quy hoạch và quản lý quy hoạch đô thị và nông thôn; đẩy nhanh tiến độ lập, thẩm định, phê duyệt và tổ chức thực hiện các đồ án quy hoạch đô thị và nông thôn, bảo đảm đồng bộ, tầm nhìn dài hạn, phù hợp tiềm năng, lợi thế và định hướng phát triển kinh tế - xã hội của từng địa phương. Rà soát, đánh giá định kỳ các đồ án quy hoạch đô thị và nông thôn trên địa bàn theo quy định. Công bố, công khai các quy hoạch đô thị và nông thôn theo quy định, tạo điều kiện để người dân, doanh nghiệp, các tổ chức và cá nhân | 2026-2030           | Sở Xây dựng; UBND các xã, phường trên địa bàn tỉnh Sơn La | Các Sở, ban, ngành tỉnh và cơ quan, đơn vị có liên quan                        |

| TT        | Nhiệm vụ trọng tâm                                                                                                                                                                                                                                                  | Thời gian thực hiện | Cơ quan chủ trì                                                                                       | Cơ quan phối hợp                                    |
|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------|
|           | đề dâng tiếp cận thông tin và tham gia giám sát quá trình tổ chức thực hiện quy hoạch                                                                                                                                                                               |                     |                                                                                                       |                                                     |
| -         | Ứng dụng công nghệ số và hệ thống bản đồ thông tin địa lý (GIS) trong quá trình rà soát, đánh giá và lập quy hoạch.                                                                                                                                                 | 2026-2030           | Sở Xây dựng; Các Sở, ban, ngành tỉnh liên quan; UBND các xã, phường                                   |                                                     |
| -         | Triển khai các quy hoạch đô thị và nông thôn đã được phê duyệt tại Khu du lịch quốc gia Mộc Châu, Khu du lịch Tà Xùa, Quỳnh Nhai, Ngọc Chiến, Pha Đin... gắn với phát triển du lịch                                                                                 | 2026-2030           | Các Sở, ban, ngành tỉnh và cơ quan, đơn vị có liên quan; UBND các xã, phường trên địa bàn tỉnh Sơn La |                                                     |
| -         | Lập Quy hoạch chung xây dựng vùng lòng hồ thủy điện Sơn La (theo Quyết định số 509/QĐ-TTg ngày 13/6/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt hệ thống du lịch quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045)                                                    | 2026-2027           | Sở Xây dựng                                                                                           | Các sở, ban, ngành tỉnh và UBND các xã có liên quan |
| -         | Điều chỉnh quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi và phát huy giá trị Di tích quốc gia đặc biệt Nhà tù Sơn La, tỉnh Sơn La                                                                                                                                             | 2026                | Sở Xây dựng                                                                                           | Các sở, ban, ngành tỉnh và UBND phường Tô Hiệu      |
| -         | Tổ chức lập quy hoạch chung các xã trên địa bàn tỉnh (trong đó gắn phát triển du lịch với phát triển kinh tế - xã hội)                                                                                                                                              | 2026-2030           | UBND các xã                                                                                           | Các sở, ban, ngành tỉnh                             |
| <b>2.</b> | <b>Tổ chức không gian du lịch</b>                                                                                                                                                                                                                                   |                     |                                                                                                       |                                                     |
| -         | Trên cơ sở các quy hoạch được phê duyệt, tổ chức xây dựng, phát triển Khu du lịch quốc gia Mộc Châu, Vùng lòng hồ thủy điện Sơn La, Khu du lịch Tà Xùa, Khu du lịch Ngọc Chiến, Khu du lịch Pha Đin, Mường Chanh thành các cực tăng trưởng du lịch chủ đạo của tỉnh | 2026-2030           | Các sở, ban, ngành và UBND các xã, phường liên quan                                                   |                                                     |

| TT | Nhiệm vụ trọng tâm                                                                                                                                                                                                                  | Thời gian thực hiện | Cơ quan chủ trì                                                                             | Cơ quan phối hợp                                                                                                      |
|----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| -  | Tiếp tục triển khai Đề án định hướng phát triển Vùng lòng hồ thủy điện Sơn La trở thành Khu du lịch quốc gia, giai đoạn 2022-2030; Đề án “Phát triển du lịch huyện Quỳnh Nhai trở thành Khu du lịch cấp tỉnh giai đoạn 2021 – 2030” | 2026-2030           | Sở Văn hóa,<br>Thể thao và Du lịch                                                          | Cục Du lịch quốc gia Việt Nam; Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các xã liên quan; các đơn vị, cá nhân kinh doanh du lịch |
| -  | Xây dựng Đề án quản lý KDLQG Mộc Châu; kế hoạch phát triển Khu du lịch quốc gia Mộc Châu dài hạn, trung hạn và hàng năm                                                                                                             | 2026 - 2030         | Trung tâm XTĐT,<br>TM&DL tỉnh                                                               | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các xã, phường thuộc KDLQG Mộc Châu                    |
| -  | Xây dựng Khu du lịch Quỳnh Nhai đủ điều kiện được công nhận là khu du lịch cấp tỉnh                                                                                                                                                 | 2026                | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; UBND các xã Quỳnh Nhai, Mường Chiên, Mường Giôn, Mường Sại | Các sở, ban, ngành tỉnh liên quan                                                                                     |
| -  | Xây dựng Khu du lịch Ngọc Chiến đủ điều kiện được công nhận là khu du lịch cấp tỉnh                                                                                                                                                 | 2027                | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; UBND xã Ngọc Chiến                                         | Các sở, ban, ngành tỉnh liên quan                                                                                     |
| -  | Xây dựng Khu du lịch Tà Xùa đủ điều kiện được công nhận là khu du lịch cấp tỉnh                                                                                                                                                     | 2028                | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; UBND xã Tà Xùa                                             | Các sở, ban, ngành tỉnh liên quan                                                                                     |
| -  | Phấn đấu xây dựng Khu du lịch Pha Đin đủ điều kiện được công nhận là khu du lịch cấp tỉnh                                                                                                                                           | 2030                | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; UBND xã Bình Thuận và xã Mường É                           | Các sở, ban, ngành tỉnh liên quan                                                                                     |
| -  | Tổ chức đánh giá tài nguyên du lịch, định hướng xây dựng, phát triển, hoàn thiện các điều kiện, tiêu chí phấn đấu xây dựng Khu du lịch Mường Chanh trở thành Khu du lịch cấp tỉnh                                                   | 2026-2030           | Sở Văn hóa,<br>Thể thao và Du lịch;<br>UBND xã Mường Chanh,<br>Mường Nọi, Phiêng Cầm        | Các sở, ban, ngành tỉnh liên quan                                                                                     |
| IV | <b>TĂNG CƯỜNG THU HÚT ĐẦU TƯ, HUY ĐỘNG NGUỒN LỰC VÀ PHÁT TRIỂN HỆ THỐNG DOANH NGHIỆP, HỢP TÁC XÃ DU LỊCH</b>                                                                                                                        |                     |                                                                                             |                                                                                                                       |



| TT | Nhiệm vụ trọng tâm                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Thời gian thực hiện | Cơ quan chủ trì | Cơ quan phối hợp                                                                                                                                                   |
|----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|-----------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1  | <b>Tăng cường thu hút đầu tư, huy động nguồn lực</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                     |                 |                                                                                                                                                                    |
| -  | Thu hút, khuyến khích các doanh nghiệp có năng lực đầu tư vào các khu, điểm du lịch trọng điểm: Khu du lịch quốc gia Mộc Châu với nhiều sản phẩm du lịch độc đáo, phấn đấu trở thành một trong những khu du lịch hàng đầu của vùng trung du và miền núi Bắc Bộ; phát triển du lịch lòng hồ thủy điện Sơn La thành khu du lịch quốc gia; phát triển du lịch tại các xã Tà Xùa, Ngọc Chiến, Mường Chanh và khu vực đèo Pha Đin; phát triển hệ sinh thái du lịch thông minh; ứng dụng công nghệ số... đảm bảo theo pháp luật đầu tư | Thường xuyên        | Sở Tài chính    | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và UBND các xã phường Các Sở, ban, ngành liên quan; các doanh nghiệp trong và ngoài nước                                           |
| -  | Tiếp tục thu hút đầu tư các dự án phát khu đô thị, khu dân cư nông thôn, chỉnh trang đô thị gắn với khai thác, phát triển du lịch theo hướng bền vững, trọng tâm là vùng đô thị dọc Quốc lộ 6, vùng đô thị phía Đông Nam gắn với khu du lịch quốc gia Mộc Châu, vùng đô thị gắn với vùng lòng hồ và lưu vực sông Đà, vùng đô thị vùng cao biên giới.                                                                                                                                                                             | Thường xuyên        | Sở Tài chính    | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Các Sở, ban, ngành tỉnh liên quan; UBND các xã phường và các tổ chức, cá nhân kinh doanh liên quan đến hoạt động du lịch          |
| -  | Tổ chức hiệu quả các hoạt động xúc tiến đầu tư, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực đầu tư để phát triển hạ tầng và cơ sở vật chất kỹ thuật du lịch; giới thiệu danh mục dự án kêu gọi đầu tư, tiềm năng phát triển du lịch của tỉnh tại các sự kiện xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch...                                                                                                                                                                                                                            | 2026-2030           |                 | Sở Tài chính; Trung tâm XTĐT, TM&DL tỉnh; Các sở, ban, ngành tỉnh liên quan; UBND các xã phường và các tổ chức, cá nhân kinh doanh liên quan đến hoạt động du lịch |

| TT       | Nhiệm vụ trọng tâm                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Thời gian thực hiện | Cơ quan chủ trì                                                                                                                           | Cơ quan phối hợp                             |
|----------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------|
| -        | Triển khai các giải pháp đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng giao thông trên địa bàn tỉnh theo hướng đồng bộ, trong đó chú trọng đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp các tuyến đường giao thông trọng điểm phục vụ mục tiêu phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh như: Tuyến đường bộ cao tốc Hòa Bình - Mộc Châu, đoạn tuyến thuộc địa bàn tỉnh Sơn La, cao tốc Mộc Châu - Sơn La - Điện Biên, Cảng hàng không Nà Sản... gắn với công tác quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trên địa bàn. | 2026-2030           | Sở xây dựng                                                                                                                               | Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các xã, phường |
| -        | Tổ chức đón tiếp, làm việc với các tổ chức, doanh nghiệp, nhà đầu tư trong và ngoài nước đến tìm hiểu môi trường đầu tư, cơ hội đầu tư du lịch trên địa bàn tỉnh đồng thời hỗ trợ nhà đầu tư trong quá trình khảo sát, nghiên cứu các dự án đầu tư về du lịch                                                                                                                                                                                                                                             | 2026 - 2030         | Trung tâm XTĐT, TM&DL tỉnh                                                                                                                | Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các xã, phường |
| -        | Triếp tục triển khai các dự án và hỗ trợ đầu tư về du lịch và liên quan, gắn với phát triển du lịch tại địa phương                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | 2026 - 2030         | UBND các xã, phường                                                                                                                       | Sở Tài chính và các sở, ban, ngành liên quan |
| <b>2</b> | <b>Phát triển hệ thống doanh nghiệp, hợp tác xã, bản du lịch cộng đồng</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                     |                                                                                                                                           |                                              |
| -        | Tổ chức hỗ trợ doanh nghiệp và hợp tác xã du lịch ứng dụng công nghệ số trong quản lý, quảng bá và tiêu thụ sản phẩm, qua đó mở rộng thị trường, nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh; tham gia các hoạt động xúc tiến, quảng bá, kết nối tour, tuyên du lịch; giới thiệu sản phẩm, dịch vụ du lịch của địa phương                                                                                                                                                                                      | 2026 - 2030         | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Trung tâm XTĐT, TM&DL tỉnh; Hiệp hội Du lịch tỉnh; Các sở, ban, ngành tỉnh liên quan; UBND các xã phường |                                              |
| -        | Tăng cường vai trò quản lý nhà nước thông qua việc hướng dẫn, kiểm tra, giám sát hoạt động kinh doanh du                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | 2026 - 2030         | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Trung tâm XTĐT, TM&DL tỉnh; Các sở, ban, ngành tỉnh liên quan; UBND các xã phường                        |                                              |

| TT       | Nhiệm vụ trọng tâm                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Thời gian thực hiện | Cơ quan chủ trì                                       | Cơ quan phối hợp                                                                                           |
|----------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|-------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|          | lịch; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp và hợp tác xã, bảo đảm môi trường đầu tư - kinh doanh lành mạnh                                                                                                                                                                                           |                     |                                                       |                                                                                                            |
| -        | Phát huy vai trò của Hiệp hội Du lịch trong việc kết nối, hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã và các hộ kinh doanh dịch vụ du lịch, góp phần hình thành mạng lưới liên kết bền vững trong toàn ngành; Tuyên truyền, vận động hội viên tham gia các chương trình, hoạt động, sự kiện Văn hóa, Thể thao và Du lịch của tỉnh | 2026 - 2030         | Hiệp hội du lịch tỉnh                                 | UBND các xã, phường; Các sở, ban, ngành tỉnh liên quan; các Chi hội và các hội viên thuộc Hiệp hội du lịch |
| <b>V</b> | <b>PHÁT TRIỂN SẢN PHẨM, DỊCH VỤ DU LỊCH GẮN VỚI PHÁT HUY LỢI THẾ CỦA TỈNH VỀ VĂN HÓA VÀ NÔNG NGHIỆP ĐẶC TRƯNG, BẢO VỆ TÀI NGUYÊN, MÔI TRƯỜNG VÀ ỨNG PHÓ BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU</b>                                                                                                                                          |                     |                                                       |                                                                                                            |
| -        | Tổ chức điều tra tài nguyên du lịch nhằm xác định, thống kê và đánh giá các loại tài nguyên du lịch trên địa bàn, làm cơ sở xây dựng quy hoạch, định hướng phát triển sản phẩm du lịch, phục vụ công tác quản lý, bảo tồn và khai thác hiệu quả tài nguyên, góp phần phát triển du lịch bền vững                      | Hàng năm            | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; UBND các xã, phường  | Các sở, ban, ngành tỉnh; các đơn vị, cá nhân kinh doanh du lịch                                            |
| -        | Định hướng phát triển, hoàn thiện các điều kiện, tiêu chí công nhận các khu, điểm du lịch đạt tiêu chí theo Luật Du lịch                                                                                                                                                                                              | 2026-2030           | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; UBND các xã, phường. | Các sở, ban, ngành liên quan; các đơn vị kinh doanh dịch vụ du lịch.                                       |
| -        | Xây dựng, triển khai thực hiện kế hoạch phát triển du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh Sơn La giai đoạn 2026 – 2030                                                                                                                                                                                                   | 2026                | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch                       | Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường; các tổ chức, cá nhân liên quan                                    |
| -        | Bảo tồn, phục dựng và phát huy: giá trị các di tích lịch sử - văn hóa, di sản văn hóa phi vật thể gắn với phát triển                                                                                                                                                                                                  | 2026-2030           | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; UBND các xã, phường  | Các sở, ban, ngành liên quan                                                                               |

| TT | Nhiệm vụ trọng tâm                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Thời gian thực hiện | Cơ quan chủ trì                                      | Cơ quan phối hợp                                                                             |
|----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|
|    | du lịch (như: Di tích quốc gia đặc biệt Nhà tù Sơn La, Di tích quốc gia địa điểm Lưu niệm Trung đoàn Tây Tiến, Đền thờ liệt sỹ tại Khu lịch sử - văn hóa Đèo Pha Đin, ...); không gian văn hóa bản làng (như: kiến trúc truyền thống, nghề thủ công, ẩm thực, trang phục, dân ca, dân vũ, lễ hội) đưa các yếu tố này trở thành nội dung cốt lõi trong các sản phẩm du lịch. |                     |                                                      |                                                                                              |
| -  | Hướng dẫn lựa chọn, xây dựng các sản phẩm du lịch đặc trưng gắn với lợi thế từng vùng; khuyến khích phát triển các mô hình du lịch cộng đồng, du lịch trải nghiệm văn hóa và du lịch làng nghề gắn với bảo tồn di sản văn hóa phi vật thể, tạo sinh kế ổn định cho người dân bản địa                                                                                        | 2026-2030           | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; UBND các xã, phường | Các sở, ban, ngành liên quan                                                                 |
| -  | Phát triển mô hình trải nghiệm hái quả sơn tra thường thức rượu vang sơn tra, sản xuất và thưởng trà chè tại Tà Xùa, gắn với du lịch sinh thái vùng cao                                                                                                                                                                                                                     | 2026-2030           | Sở Nông nghiệp và Môi trường                         | Trung tâm Khuyến nông và Chuyển đổi số; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; UBND xã Tà Xùa      |
| -  | Phát triển mô hình nông nghiệp trải nghiệm ruộng nhà mình canh tác giống lúa nếp tan gắn với du lịch cộng đồng tại xã Mường Chanh                                                                                                                                                                                                                                           | 2026-2030           | Sở Nông nghiệp và Môi trường                         | Trung tâm Khuyến nông và Chuyển đổi số; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; UBND xã Mường Chanh |
| -  | Phát triển mô hình trải nghiệm nuôi, chăm sóc cá lồng kết hợp du lịch sinh thái lồng hồ thủy điện                                                                                                                                                                                                                                                                           | 2026-2030           | Sở Nông nghiệp và Môi trường                         | Trung tâm Khuyến nông và Chuyển đổi số; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; UBND xã Quỳnh Nhai  |
| -  | Phát triển mô hình trải nghiệm hái quả sơn tra, trồng hoa và rau ôn đới, khai thác lợi thế khí hậu lạnh, kết hợp du lịch cộng đồng làng đá và trải nghiệm suối nước nóng                                                                                                                                                                                                    | 2026-2030           | Sở Nông nghiệp và Môi trường                         | Trung tâm Khuyến nông và Chuyển đổi số; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; UBND xã Ngọc Chiến  |

| TT | Nhiệm vụ trọng tâm                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Thời gian thực hiện | Cơ quan chủ trì                                                    | Cơ quan phối hợp                                                                                              |
|----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|--------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| -  | Triển khai chương trình “Mỗi xã một sản phẩm” (OCOP) giai đoạn 2026- 2030 theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Môi trường, gắn với hoạt động phát triển du lịch                                                                                                                                                                 | 2026–2030           | Sở Nông nghiệp và Môi trường; UBND các xã, phường                  | Các Sở, ban, ngành tỉnh của tỉnh                                                                              |
| -  | Triển khai Chương trình phát triển du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Sơn La, giai đoạn 2026- 2030 theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Môi trường                                                                                                                                                | 2026–2030           | Sở Nông nghiệp và Môi trường                                       | Các sở, ban, ngành tỉnh của tỉnh; UBND các xã, phường.                                                        |
| -  | Tăng cường hợp tác với các tổ chức, đối tác quốc tế trong xây dựng, phát triển sản phẩm du lịch gắn với thiên nhiên, nông nghiệp và văn hóa bản địa, qua đó nâng cao chất lượng sản phẩm và thúc đẩy phát triển du lịch bền vững của tỉnh.                                                                                      | 2026-2030           | Sở Tài chính; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; UBND các xã, phường | Các sở, ban, ngành liên quan; Trung tâm XTĐT, TM&DL; Hiệp hội du lịch tỉnh                                    |
| -  | Nghiên cứu xây dựng, phát triển loại hình du lịch có tiềm năng như du lịch trekking, hiking (như trình phục đỉnh Pha Luông, đỉnh Samu, đỉnh Tà Chì Nhù...); vui chơi giải trí, nghỉ dưỡng cuối tuần; du lịch hội nghị, hội thảo (MICE); du lịch thể thao (đua mô tô, ô tô, xe đạp địa hình, chạy marathon, leo núi, dù lượn...) | 2026-2030           | UBND các xã, phường                                                | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Trung tâm XTĐT, TM&DL; Hiệp hội du lịch và Các sở, ban, ngành tỉnh liên quan |
| -  | Nghiên cứu xây dựng, phát triển các không gian văn hóa đêm, phố đêm - chợ đêm bản địa với các sản phẩm ẩm thực và thủ công truyền thống, tổ chức tour đêm gắn với tham quan bản làng, sản mây, ngắm sao, kết hợp ứng dụng công nghệ ánh sáng và trình chiếu nghệ thuật để tạo điểm nhấn hấp dẫn cho du lịch Sơn La              | 2026-2030           | UBND các xã, phường                                                | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Trung tâm XTĐT, TM&DL; Hiệp hội du lịch và Các sở, ban, ngành tỉnh liên quan |

| TT        | Nhiệm vụ trọng tâm                                                                                                                                                                                                                                       | Thời gian thực hiện | Cơ quan chủ trì                                                                                    | Cơ quan phối hợp                                                                                            |
|-----------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| -         | Nghiên cứu, định hướng xây dựng các tuyến, điểm du lịch chuyên đề như “ <i>Du lịch trải nghiệm nông nghiệp xanh</i> ”, “ <i>Một ngày làm nông dân vùng cao</i> ”, “ <i>Hành trình sắc màu Sơn La</i> ”, “ <i>Không gian văn hóa dân tộc Sơn La</i> ” ... | 2026-2030           | UBND các xã, phường                                                                                | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Trung tâm XTĐT, TM&DL; Hiệp hội du lịch tỉnh                               |
| -         | Tiếp tục xây dựng môi trường, cảnh quan đô thị tại các công viên, dọc các tuyến đường của địa phương, đường vào tổ, bản, khuôn viên nhà văn hóa, ưu tiên các bản du lịch cộng đồng gắn với phát triển du lịch xanh, bền vững.                            | 2026-2030           | UBND các xã, phường                                                                                | Các sở, ban, ngành tỉnh liên quan                                                                           |
| <b>VI</b> | <b>TĂNG CƯỜNG XÚC TIẾN, QUẢNG BÁ; XÂY DỰNG PHÁT TRIỂN THƯƠNG HIỆU DU LỊCH VÀ LIÊN KẾT, HỢP TÁC VỀ PHÁT TRIỂN DU LỊCH</b>                                                                                                                                 |                     |                                                                                                    |                                                                                                             |
| <b>1</b>  | <b>Tăng cường xúc tiến, quảng bá</b>                                                                                                                                                                                                                     |                     |                                                                                                    |                                                                                                             |
| -         | Xây dựng kế hoạch xúc tiến, quảng bá du lịch dài hạn, chuyên nghiệp và hiệu quả, bảo đảm đồng bộ từ nghiên cứu thị trường, xây dựng sản phẩm đến triển khai hoạt động quảng bá                                                                           | 2026-2030           | Trung tâm XTĐT, TM&DL                                                                              | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; UBND các xã, phường liên quan; Hiệp hội Du lịch tỉnh                       |
| -         | Tuyên truyền, quảng bá sâu rộng về tiềm năng, lợi thế về du lịch tại các địa phương và các hoạt động nổi bật trong ngành du lịch...                                                                                                                      | 2026-2030           | Báo và Phát thanh, Truyền hình tỉnh và UBND các xã, phường                                         | Các Sở, ban, ngành tỉnh liên quan và các phương tiện thông tin, truyền thông đại chúng trong và ngoài tỉnh. |
| -         | Nghiên cứu đăng cai tổ chức Năm Du lịch Quốc gia tại Sơn La (Năm 2026 tổ chức làm việc với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; dự kiến năm 2028 đăng cai tổ chức)                                                                                           | 2026-2030           | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch                                                                    | Cục Du lịch quốc gia Việt Nam; các Sở, ban, ngành liên quan                                                 |
| -         | Tổ chức, tham gia các sự kiện Văn hóa, Thể thao và Du lịch; các hội chợ, sự kiện du lịch, hội nghị, diễn đàn xúc tiến du lịch trong và ngoài tỉnh nhằm giới thiệu hình ảnh,                                                                              | 2026-2030           | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Trung tâm XTĐT, TM&DL; UBND các xã, phường; Hiệp hội Du lịch tỉnh |                                                                                                             |

| TT | Nhiệm vụ trọng tâm                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Thời gian thực hiện | Cơ quan chủ trì                                                                                    | Cơ quan phối hợp                                                                        |
|----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|
|    | sản phẩm du lịch, tiềm năng, thế mạnh và các điểm đến của tỉnh Sơn La                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                     |                                                                                                    |                                                                                         |
| -  | Tuyên truyền, quảng bá thương hiệu du lịch Sơn La và các sản phẩm du lịch đặc trưng của tỉnh thông qua các ấn phẩm, nền tảng số (đa ngôn ngữ) và hoạt động truyền thông                                                                                                                                                                                                                            | 2026-2030           |                                                                                                    |                                                                                         |
| -  | Chủ động mời các đoàn Famtrip gồm doanh nghiệp lữ hành, chuyên gia du lịch, phóng viên báo chí trong nước và quốc tế đến khảo sát, đánh giá chất lượng dịch vụ tại các khu, điểm, bản du lịch, nhà hàng, khách sạn, qua đó hoàn thiện sản phẩm chất lượng cao, hình thành các tour, tuyến du lịch nội tỉnh, liên tỉnh, liên vùng và liên quốc gia để thu hút nhà đầu tư và du khách đến với Sơn La | 2026-2030           | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Trung tâm XTĐT, TM&DL; UBND các xã, phường; Hiệp hội Du lịch tỉnh |                                                                                         |
| -  | Đầu tư xây dựng các cụm pa nô cỡ động lớn tại các tuyến đường vào địa bàn tỉnh, pa nô nhỏ và vữa tại các khu, điểm, bản du lịch được công nhận; lắp đặt màn hình Led tại các khu, điểm du lịch trọng điểm để tạo điểm nhấn quảng bá trực quan, sinh động                                                                                                                                           | 2026-2030           | UBND các xã, phường                                                                                | Các Sở, ban, ngành tỉnh liên quan                                                       |
| -  | Tổ chức lồng ghép các nội dung về xúc tiến du lịch, văn hóa và quảng bá, giới thiệu các danh lam, thắng cảnh, điểm du lịch trên địa bàn với các sự kiện xúc tiến thương mại, kết nối tiêu thụ, xuất khẩu sản phẩm hàng hóa của tỉnh                                                                                                                                                                | 2026-2030           | Sở Công Thương                                                                                     | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; UBND các xã, phường; Các sở, ban, ngành tỉnh liên quan |

| TT | Nhiệm vụ trọng tâm                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Thời gian thực hiện | Cơ quan chủ trì                                                                                    | Cơ quan phối hợp                                                                                           |
|----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| -  | Tổ chức tuyên truyền quảng bá sản phẩm du lịch của các đơn vị, doanh nghiệp hội viên với nhiều hình thức đa dạng, phong phú, như: phối hợp xây dựng phóng sự, chuyên mục du lịch, quảng bá sản phẩm đăng trên Báo và Phát thanh Truyền hình tỉnh ( <i>theo Quy chế phối hợp với các cơ quan truyền thông</i> ), vận động các cơ sở hội viên phát hành tờ rơi, tập gấp, quảng bá trên trang thông tin điện tử của Hiệp hội. | 2026-2030           | Hiệp hội Du lịch tỉnh                                                                              | UBND các xã, phường; Các Sở, ban, ngành tỉnh liên quan; các Chi hội và các hội viên thuộc Hiệp hội du lịch |
| 2  | <b>Xây dựng, phát triển thương hiệu</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |                     |                                                                                                    |                                                                                                            |
| -  | Nghiên cứu xây dựng kế hoạch triển khai thương hiệu du lịch Sơn La theo từng giai đoạn, phân công rõ trách nhiệm cho các cấp, ngành và địa phương trong quản lý, quảng bá và phát triển thương hiệu; Thiết lập các tiêu chuẩn, hướng dẫn và quy trình áp dụng bộ nhận diện thương hiệu ( <i>logo, slogan, ấn phẩm truyền thông</i> ) đồng bộ trên tất cả các sản phẩm, dịch vụ và sự kiện du lịch của tỉnh.                | 2026-2030           | Sở Văn hóa,<br>Thể thao và Du lịch                                                                 | Trung tâm XTĐT, TM&DL tỉnh; Hiệp hội Du lịch; UBND các xã, phường; Các cơ quan đơn vị liên quan            |
| -  | Tổ chức rà soát, đánh giá việc áp dụng thương hiệu tại các khu, điểm và sản phẩm du lịch, kịp thời điều chỉnh, hỗ trợ và khuyến khích các đơn vị triển khai hiệu quả, bảo đảm thương hiệu được sử dụng đồng bộ và đúng mục tiêu                                                                                                                                                                                            | 2028, 2030          |                                                                                                    |                                                                                                            |
| -  | Tổ chức các chương trình đào tạo, hội thảo và tập huấn cho doanh nghiệp, hợp tác xã, cộng đồng và người dân về cách sử dụng, quảng bá và bảo vệ thương hiệu du lịch tỉnh                                                                                                                                                                                                                                                   | 2026-2030           | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Trung tâm XTĐT, TM&DL tỉnh; Hiệp hội Du lịch; UBND các xã, phường |                                                                                                            |
| 3  | <b>Liên kết vùng và hợp tác phát triển du lịch</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                     |                                                                                                    |                                                                                                            |



| TT  | Nhiệm vụ trọng tâm                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Thời gian thực hiện | Cơ quan chủ trì                                                                                                 | Cơ quan phối hợp                                                                                                                                                         |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| -   | Đẩy mạnh thiết lập liên kết với các địa phương trong vùng và cả nước, các tỉnh phía Bắc nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào trong phát triển du lịch (như: xây dựng cơ chế phối hợp thường xuyên trong quản lý, phát triển sản phẩm, xúc tiến và quảng bá, đào tạo nguồn nhân lực du lịch và tổ chức các sự kiện Văn hóa, Thể thao và Du lịch...)                                                                            | 2026-2030           | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Ngoại vụ; Trung tâm XTĐT, TM&DL tỉnh; Hiệp hội Du lịch; UBND các xã, phường |                                                                                                                                                                          |
| -   | Xây dựng, triển khai kế hoạch Chương trình hợp tác phát triển du lịch với các tỉnh Tây Bắc mở rộng và Thành phố Hồ Chí Minh                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Thường xuyên        | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch                                                                                 | Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các xã, phường                                                                                                                             |
| -   | Xây dựng các tour, tuyến du lịch liên vùng dựa trên lợi thế tự nhiên, văn hóa và nông nghiệp đặc trưng, kết nối các khu, điểm và sản phẩm dịch vụ giữa Sơn La với các tỉnh lân cận; phát triển sản phẩm gắn với trải nghiệm, dịch vụ lưu trú, vận chuyển và ẩm thực để kéo dài thời gian lưu trú; Tuyên truyền, quảng bá, khuyến khích các công ty lữ hành xây dựng tour du lịch gắn kết các khu, điểm du lịch trên địa bàn | 2026-2030           | Trung tâm XTĐT, TM&DL tỉnh; Hiệp hội Du lịch; UBND các xã, phường                                               | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Các sở, ban, ngành liên quan; Các cơ quan đơn vị liên quan; các cơ quan thông tấn báo trí, các công ty lữ hành Trung ương và địa phương |
| -   | Triển khai các hoạt động phối hợp với Hiệp hội Du lịch các tỉnh Tây Bắc mở rộng và thành phố Hồ Chí Minh (theo Chương trình hợp tác phát triển) và các tỉnh, thành phố (như: Hà Nội; Đà Nẵng...)                                                                                                                                                                                                                            | 2026-2030           | Hiệp hội Du lịch tỉnh                                                                                           | Các sở, ban, ngành tỉnh liên quan; UBND xã, phường; Các tỉnh, thành phố liên kết phát triển du lịch                                                                      |
| VII | PHÁT TRIỂN THỊ TRƯỜNG KHÁCH DU LỊCH                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                     |                                                                                                                 |                                                                                                                                                                          |
| 1   | Phát triển thị trường khách du lịch quốc tế                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                     |                                                                                                                 |                                                                                                                                                                          |

| TT | Nhiệm vụ trọng tâm                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Thời gian thực hiện | Cơ quan chủ trì                                       | Cơ quan phối hợp                                                                      |
|----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|-------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|
| -  | Nghiên cứu xây dựng kế hoạch nghiên cứu thị trường khách quốc tế định kỳ, áp dụng các công cụ khảo sát, phân tích dữ liệu và dự báo xu hướng để xác định các thị trường trọng điểm và phân khúc khách mục tiêu phù hợp với sản phẩm du lịch Sơn La                                                                                                                                                                                                             | Thường xuyên        | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch                       | Cục Du lịch quốc gia Việt Nam; Các sở, ban, ngành tỉnh liên quan; UBND các xã, phường |
| -  | Phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Cục Du lịch quốc gia Việt Nam triển khai các chương trình hợp tác quốc tế                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                     |                                                       |                                                                                       |
| -  | Cập nhật thông tin từ Bộ Ngoại giao và cung cấp thông tin cho các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh về các sự kiện du lịch quốc tế và các đầu mối hỗ trợ để các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp đăng ký tham gia; cung cấp thông tin, ấn phẩm về du lịch của tỉnh và đề nghị các cơ quan thuộc Bộ Ngoại giao và các Cơ quan đại diện ngoại giao của Việt Nam ở nước ngoài giúp tỉnh Sơn La quảng bá tiềm năng, sản phẩm du lịch của tỉnh Sơn La. | Thường xuyên        | Sở Ngoại vụ                                           | Các sở, ban, ngành tỉnh liên quan; UBND xã, phường                                    |
| -  | Duy trì quan hệ hợp tác giữa các cơ quan, tổ chức của tỉnh Sơn La với các cơ quan đại diện ngoại giao nước ngoài tại Việt Nam để thúc đẩy các nội dung hợp tác, trong đó có nội dung hợp tác về phát triển du lịch.                                                                                                                                                                                                                                            | Thường xuyên        | Sở Ngoại vụ                                           | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; các cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan               |
| -  | Tiếp tục duy trì và xây dựng cơ chế phối hợp song phương giữa các cơ quan, ban, ngành của tỉnh Sơn La với các tỉnh phía Bắc nước CHDCND Lào (trong đó có hoạt động du lịch, mở rộng thị trường khách du lịch)                                                                                                                                                                                                                                                  | 2026-2030           | Sở Ngoại vụ và các cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan |                                                                                       |

| TT | Nhiệm vụ trọng tâm                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Thời gian thực hiện | Cơ quan chủ trì                                                                                    | Cơ quan phối hợp |
|----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|
| -  | Triển khai các chương trình famtrip, presstrip, hội thảo và sự kiện quốc tế nhằm quảng bá sản phẩm, điểm đến và thương hiệu du lịch Sơn La tới các nhà lễ hành, đối tác và truyền thông quốc tế. Tập trung thu hút khách từ các thị trường ASEAN, Trung Quốc, Hàn Quốc, Nhật Bản và châu Âu; đa dạng hóa thị trường, ưu tiên tăng thị phần khách có khả năng chi trả cao                                                                                                                                                                                                                                                                       | 2026-2030           | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Trung tâm XTĐT, TM&DL tỉnh; Hiệp hội Du lịch; UBND các xã, phường |                  |
| 2  | <b>Phát triển thị trường khách du lịch nội địa</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                     |                                                                                                    |                  |
| -  | Tổ chức các sự kiện, hội chợ, hội thảo về du lịch tại các thành phố lớn như: Hà Nội, Hồ Chí Minh, Đà Nẵng, Huế... và các tỉnh đồng bằng Bắc Bộ nhằm mở rộng thị trường du lịch nội địa                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | 2026-2030           | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Trung tâm XTĐT, TM&DL; UBND các xã, phường; Hiệp hội Du lịch tỉnh |                  |
| -  | Tổ chức điều tra, khảo sát nhu cầu và xu hướng du lịch nội địa theo độ tuổi, thu nhập, vùng miền và mục đích chuyến đi, nhằm xác định các phân khúc trọng điểm như: du lịch gia đình, học sinh - sinh viên, khách công vụ, du lịch cuối tuần, nghỉ dưỡng, trải nghiệm văn hóa - sinh thái nông nghiệp, làm cơ sở xây dựng sản phẩm và chính sách phù hợp ( <i>thiết kế các sản phẩm, tour, tuyến du lịch phù hợp với từng phân khúc khách; xây dựng chiến lược tiếp thị và quảng bá theo từng phân khúc, ứng dụng truyền thông số, mạng xã hội, website, ứng dụng du lịch và các kênh offline nhằm tăng khả năng tiếp cận khách mục tiêu</i> ) | 2026-2030           | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Trung tâm XTĐT, TM&DL; UBND các xã, phường; Hiệp hội Du lịch tỉnh |                  |

| TT          | Nhiệm vụ trọng tâm                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Thời gian thực hiện | Cơ quan chủ trì                                                         | Cơ quan phối hợp                                                                                                                                       |
|-------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|-------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| -           | Định hướng tổ chức các chương trình trải nghiệm văn hóa, giáo dục, nông nghiệp sinh thái định kỳ, nhằm đa dạng hóa sản phẩm du lịch, góp phần thu hút khách du lịch nội địa                                                                                                                                                                                                                                                                                               | 2026-2030           |                                                                         | Sở Giáo dục và đào tạo; UBND các xã, phường; Hiệp hội Du lịch tỉnh; các Trường học trên địa bàn tỉnh                                                   |
| <b>VIII</b> | <b>ĐẨY MẠNH ỨNG DỤNG KHOA HỌC CÔNG NGHỆ, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ CHUYÊN TẠO VÀ CHUYÊN ĐỔI SỐ TRONG PHÁT TRIỂN DU LỊCH</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                     |                                                                         |                                                                                                                                                        |
| <b>1</b>    | <b>Nghiên cứu, thực hiện các đề tài, đề án, nhiệm vụ khoa học</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                     |                                                                         |                                                                                                                                                        |
| -           | Triển khai thực hiện các đề tài, đề án, nhiệm vụ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo lĩnh vực du lịch nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý, khai thác, phát huy tiềm năng, lợi thế, các giá trị tài nguyên du lịch trên địa bàn tỉnh Sơn La                                                                                                                                                                                                                           | 2026-2030           | Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch               | Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các xã, phường; Các đơn vị chủ trì nhiệm vụ (các viện nghiên cứu, trung tâm nghiên cứu; các trường đại học, cao đẳng...) |
| <b>2</b>    | <b>Ứng dụng công nghệ và chuyển đổi số trong xúc tiến, quảng bá du lịch</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                     |                                                                         |                                                                                                                                                        |
| -           | Triển khai các hoạt động truyền thông số đa kênh nhằm lan tỏa thương hiệu du lịch Sơn La trên không gian mạng; xây dựng hoặc thuê dịch vụ công nghệ thông tin để tổ chức, vận hành các chiến dịch truyền thông trên các nền tảng số (như TikTok, Fanpage, Zalo...) kết hợp ứng dụng công nghệ thực tế ảo 360°; Tăng cường nhận diện và quảng bá điểm đến thông qua việc xây dựng, phát hành bản tin điện tử (E-Newsletter) định kỳ và các hình thức truyền thông số khác. | 2026-2030           | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Trung tâm XTĐT&DL; UBND các xã, phường | Sở Khoa học và Công nghệ; các sở, ban, ngành và các tổ chức, doanh nghiệp liên quan                                                                    |
| -           | Nâng cao tính tương tác và trải nghiệm của du khách tại các điểm đến thông qua việc đầu tư xây dựng hoặc thuê dịch vụ công nghệ thông tin để lắp đặt, vận hành hệ thống kiosk tra cứu thông tin du lịch và các giải pháp                                                                                                                                                                                                                                                  | 2026-2030           | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Trung tâm XTĐT&DL; UBND các xã, phường | Các sở, ban, ngành và các tổ chức, doanh nghiệp liên quan                                                                                              |

| TT | Nhiệm vụ trọng tâm                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Thời gian thực hiện | Cơ quan chủ trì                                                         | Cơ quan phối hợp                                                                         |
|----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|-------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|
|    | ứng dụng công nghệ số (3D/4D, thực tế ảo, thực tế tăng cường...); số hóa các khu, điểm du lịch bằng mã QR phục vụ tham quan, tìm hiểu thông tin điểm đến.                                                                                                                                                                                                                                                                            |                     |                                                                         |                                                                                          |
| -  | Tổ chức các cuộc thi, chương trình truyền thông và hoạt động tương tác trực tuyến nhằm khuyến khích tổ chức, cá nhân và cộng đồng tham gia sáng tạo, chia sẻ nội dung quảng bá du lịch trên môi trường số, góp phần lan tỏa hình ảnh du lịch Sơn La.                                                                                                                                                                                 | 2026-2030           | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Trung tâm XTĐT&DL; UBND các xã, phường | Các sở, ban, ngành và các tổ chức, doanh nghiệp liên quan                                |
| 3  | <b>Ứng dụng công nghệ và chuyển đổi số trong quản lý hoạt động du lịch</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                     |                                                                         |                                                                                          |
| -  | Xây dựng và triển khai nền tảng số phục vụ quản lý du lịch thống nhất của tỉnh thông qua việc xây dựng hoặc thuê dịch vụ công nghệ thông tin để phát triển, vận hành Hệ sinh thái du lịch thông minh, Công du lịch trực tuyến và Bản đồ số du lịch thông minh; bảo đảm kết nối, chia sẻ và khai thác dữ liệu với Cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh, từng bước liên thông với các hệ thống cơ sở dữ liệu và nền tảng số của quốc gia. | 2026-2030           | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch                                         | Sở Khoa học và Công nghệ; UBND các xã, phường; các sở, ban, ngành và đơn vị có liên quan |
| -  | Tổ chức điều tra, thu thập, rà soát, chuẩn hóa và từng bước số hóa dữ liệu tài nguyên du lịch của tỉnh (các khu, điểm du lịch, di tích, danh lam thắng cảnh, cơ sở dịch vụ du lịch...) nhằm xây dựng cơ sở dữ liệu số về du lịch, phục vụ công tác quản lý nhà nước, quảng bá du lịch và tích hợp với các nền tảng du lịch số, cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh.                                                                    | 2026-2030           | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch                                         | Sở Khoa học và Công nghệ; UBND các xã, phường; các sở, ban, ngành và đơn vị có liên quan |

| TT | Nhiệm vụ trọng tâm                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Thời gian thực hiện      | Cơ quan chủ trì                                      | Cơ quan phối hợp                                                                         |
|----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------|------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|
| -  | Xây dựng hoặc thuê dịch vụ công nghệ thông tin triển khai các hệ thống thông tin, phần mềm chuyên dụng phục vụ công tác quản lý nhà nước về du lịch, bao gồm quản lý cơ sở lưu trú du lịch, quản lý khu, điểm du lịch, doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ du lịch, hướng dẫn viên du lịch, hệ thống báo cáo, thống kê du lịch trực tuyến và các hệ thống quản lý chuyên ngành khác; bảo đảm kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan, đơn vị liên quan theo quy định. | 2026-2030                | Sở Văn hóa,<br>Thể thao và Du lịch                   | Sở Khoa học và Công nghệ; UBND các xã, phường; các sở, ban, ngành và đơn vị có liên quan |
| -  | Tăng cường công tác quản lý, giám sát hoạt động du lịch tại các khu, điểm du lịch thông qua việc đầu tư xây dựng hoặc thuê dịch vụ công nghệ thông tin triển khai hệ thống camera giám sát thông minh, ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) phục vụ theo dõi tình hình an ninh, an toàn, quản lý lưu lượng khách du lịch và hỗ trợ công tác quản lý, điều hành hoạt động du lịch.                                                                                         | 2026-2030                | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; UBND các xã, phường | Sở Khoa học và Công nghệ; UBND các xã, phường; các sở, ban, ngành và đơn vị có liên quan |
| 4  | <b>Ứng dụng công nghệ và chuyển đổi số trong các hoạt động kinh doanh, khai thác du lịch</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                          |                                                      |                                                                                          |
| -  | Xây dựng hoặc thuê dịch vụ công nghệ thông tin để triển khai các ứng dụng du lịch thông minh đa nền tảng (trên môi trường web và thiết bị di động) phục vụ hỗ trợ du khách như trợ lý du lịch số, chatbot ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI), hệ thống gợi ý hành trình du lịch thông minh và các tiện ích du lịch thông minh trên môi trường số.                                                                                                                       | Giai đoạn<br>2025 - 2030 | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; UBND các xã, phường | Sở Khoa học và Công nghệ; UBND các xã, phường; các sở, ban, ngành và đơn vị có liên quan |

| TT | Nhiệm vụ trọng tâm                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Thời gian thực hiện   | Cơ quan chủ trì                                                                               | Cơ quan phối hợp                                                                         |
|----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|
| -  | Phát triển các nền tảng số phục vụ kinh doanh và cung cấp dịch vụ du lịch trực tuyến như cung cấp thông tin du lịch, đặt dịch vụ du lịch trực tuyến, thanh toán điện tử, bán sản phẩm du lịch và các dịch vụ du lịch trực tuyến khác; triển khai theo hình thức đầu tư hoặc thuê dịch vụ công nghệ thông tin. | Giai đoạn 2025 - 2030 | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; UBND các xã, phường                                          | Sở Khoa học và Công nghệ; UBND các xã, phường; các sở, ban, ngành và đơn vị có liên quan |
| -  | Tổ chức tập huấn, hướng dẫn và hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh du lịch ứng dụng nền tảng số trong quản lý, quảng bá, bán sản phẩm và cung cấp dịch vụ du lịch; từng bước phát triển thương mại điện tử trong lĩnh vực du lịch.                                                             | Giai đoạn 2025 - 2030 | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; UBND các xã, phường                                          | Sở Khoa học và Công nghệ; UBND các xã, phường; các sở, ban, ngành và đơn vị có liên quan |
| IX | <b>PHÁT TRIỂN VÀ NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG NGUỒN NHÂN LỰC DU LỊCH</b>                                                                                                                                                                                                                                               |                       |                                                                                               |                                                                                          |
| -  | Xây dựng kế hoạch phát triển nguồn nhân lực du lịch trên địa bàn tỉnh Sơn La giai đoạn 2026-2030; Rà soát, đánh giá thực trạng đội ngũ lao động về số lượng, cơ cấu, trình độ và kỹ năng nghề nghiệp                                                                                                          | 2026                  | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch                                                               | Các sở, ban, ngành tỉnh liên quan; UBND các xã, phường; các tổ chức, cá nhân liên quan   |
| -  | Tổ chức tập huấn nghiệp vụ quản lý nhà nước về du lịch cho cán bộ, công chức phụ trách lĩnh vực du lịch các xã, phường trên địa bàn tỉnh                                                                                                                                                                      | 2026 - 2030           | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch                                                               | Các sở, ban, ngành tỉnh liên quan; UBND các xã, phường; các tổ chức, cá nhân liên quan   |
| -  | Tổ chức các lớp tập huấn, hội nghị tập huấn nghiệp vụ, kỹ năng nghề du lịch cho các khu, điểm du lịch, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ du lịch trên địa bàn tỉnh                                                                                                                            | 2026 - 2030           | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Trung tâm XTĐT, TM&DL; Hiệp hội Du lịch; UBND các xã, phường |                                                                                          |

| TT | Nhiệm vụ trọng tâm                                                                                                                                                                                                                                                                        | Thời gian thực hiện | Cơ quan chủ trì                                                                               | Cơ quan phối hợp                                        |
|----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|
| -  | Tổ chức cuộc thi Khởi nghiệp, Nghiên cứu khoa học kỹ thuật, ứng dụng sản phẩm thúc đẩy phát triển du lịch địa phương                                                                                                                                                                      | 2026 - 2030         | Sở Giáo dục và Đào tạo                                                                        | Các sở, ban, ngành tỉnh và UBND các xã phường liên quan |
| -  | Tham gia các khóa tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ du lịch do trung ương tổ chức.                                                                                                                                                                                                           | 2026 - 2030         | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Trung tâm XTĐT, TM&DL; Hiệp hội Du lịch; UBND các xã, phường |                                                         |
| -  | Hợp tác với các tổ chức, chuyên gia và cơ sở đào tạo quốc tế để nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng hội nhập, quản trị hiện đại và ngoại ngữ cho nguồn nhân lực du lịch. Hỗ trợ doanh nghiệp tổ chức đào tạo, đào tạo lại và liên kết với các cơ sở đào tạo du lịch trong và ngoài nước | 2026 - 2030         | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Trung tâm XTĐT, TM&DL; Hiệp hội Du lịch; UBND các xã, phường |                                                         |



Phụ lục số 03

**NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CÁC XÃ, PHƯỜNG ĐỀ XUẤT THỰC HIỆN KẾ HOẠCH**  
**Triển khai thực hiện Nghị quyết về Phát triển Du lịch giai đoạn 2025-2030**  
*(Kèm theo Quyết định số 954/QĐ-UBND ngày 17/4/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh)*

| TT       | Nhiệm vụ trọng tâm                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Thời gian thực hiện                                                    | Đơn vị chủ trì          | Đơn vị phối hợp                                                                                                                       |
|----------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------|-------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1</b> | <b>Phường Chiềng Sinh</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                                        |                         |                                                                                                                                       |
| -        | Đề án phát triển du lịch sinh thái - cộng đồng của phường Chiềng Sinh, tỉnh Sơn La                                                                                                                                                                                                                                                 | 2026-2030                                                              | UBND phường Chiềng Sinh | Các sở, ngành, đơn vị liên quan                                                                                                       |
| <b>2</b> | <b>Phường Chiềng Cơi</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                                                                        |                         |                                                                                                                                       |
| -        | Tổ chức và giới thiệu các nét văn hóa đặc sắc tại các sự kiện lớn của phường và tuyến phố đi bộ Hoàng Quốc Việt, đồng thời nghiên cứu và phát triển các lễ hội đặc trưng như: tổ chức phục dựng Lễ hội Hạng Khuống (duy trì tổ chức hai năm một lần); thi biểu diễn trang phục dân tộc, thi trang trí và nấu các món ăn dân tộc... | 2026-2030                                                              | UBND phường Chiềng Cơi  | Các sở, ngành, đơn vị liên quan                                                                                                       |
| <b>3</b> | <b>Phường Mộc Châu</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                                        |                         |                                                                                                                                       |
| -        | Triển khai thí điểm và từng bước nhân rộng mô hình sử dụng đất kết hợp đa mục đích gắn với phát triển du lịch trên địa bàn phường Mộc Châu                                                                                                                                                                                         | 2026 – 2030 (2026 thí điểm; 2027 - 2030 đánh giá, hoàn thiện, mở rộng) | UBND phường Mộc Châu    | Sở Nông nghiệp và Môi trường; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; các Sở, ban, ngành liên quan; các tổ dân phố, hộ gia đình có liên quan |
| -        | Hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng bản Tà Sồ                                                                                                                                                                                                                                                                                      | 2026-2030                                                              |                         | Các Sở, ban, ngành liên quan; Bản Tà Sồ 1, Tà số 2                                                                                    |

| TT | Nhiệm vụ trọng tâm                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Thời gian thực hiện                                                                                   | Đơn vị chủ trì      | Đơn vị phối hợp                                                                                                                                         |
|----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| -  | Hướng dẫn, phối hợp rà soát hồ sơ, tiêu chí và hỗ trợ duy trì các điều kiện sau công nhận Khu du lịch cấp tỉnh đối với Mộc Châu Island - Cầu kính Bạch Long                                                                                                                                                                                                   | 2026 - 2028 (2026 công nhận; 2027-2028 ổn định, duy trì tiêu chí; tiếp cận các tiêu chí cấp quốc gia) |                     | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; các Sở, ban, ngành liên quan; Khu du lịch Mộc Châu Island - Cầu kính Bạch Long                                         |
| 4  | <b>Phường Vân Sơn</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                                                                       |                     |                                                                                                                                                         |
| -  | Hỗ trợ xây dựng và công nhận 01 điểm du lịch cạnh nông trên địa bàn phường Vân Sơn (điểm du lịch gắn với sản xuất nông nghiệp theo hướng hữu cơ, nông nghiệp công nghệ cao)                                                                                                                                                                                   | 2026 - 2030                                                                                           | UBND phường Vân Sơn | Sở Nông nghiệp và Môi trường; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; các tổ dân phố, BQL, Hợp tác xã, cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch liên quan trên địa bàn |
| -  | Hỗ trợ xây dựng và công nhận 01 Tổ dân phố được công nhận điểm du lịch cộng đồng (TDP Piêng Sàng, phường Vân Sơn).                                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                       |                     |                                                                                                                                                         |
| 5  | <b>Phường Mộc Sơn</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                                                                       |                     |                                                                                                                                                         |
| -  | Hoàn thiện hạ tầng thiết yếu như đường, điện, nước sạch đáp ứng nhu cầu phục vụ khách du lịch; khuyến khích các cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch đầu tư cải tạo, nâng cấp cơ sở hạ tầng, nhất là hệ thống cơ sở lưu trú từ 2 sao trở lên                                                                                                                      |                                                                                                       |                     | Sở Tài Chính; các Sở, ban ngành có liên quan các tổ dân phố; các cơ sở kinh doanh du lịch trên địa bàn phường Mộc Sơn                                   |
| -  | Triển khai Giai đoạn 2 Không gian văn hóa "Sắc màu Mộc Sơn", tổ dân phố Na Áng, phường Mộc Sơn: Xây dựng không gian sinh hoạt cộng đồng kết hợp không gian nghệ thuật (nhà sinh hoạt cộng đồng, công chèo, nâng cấp vỉa hè, đèn chiếu sáng, thay thế cây xanh cảnh quan...). Thực hiện chỉnh trang kiến trúc (công, hàng rào, bồn hoa...) của các hộ gia đình | 2026-2030                                                                                             | UBND phường Mộc Sơn | Sở Tài Chính, Đơn vị tư vấn thiết kế, TDP Na Áng                                                                                                        |

| TT | Nhiệm vụ trọng tâm                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Thời gian thực hiện                                    | Đơn vị chủ trì                                                                               | Đơn vị phối hợp                                                                                                                              |
|----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| -  | Cải tạo, nâng cấp Di tích lịch sử - văn hoá Hang Dơi: Cải tạo bậc thang, chiếu nghỉ, lan can, bổ sung biển di tích, không xâm hại đến cảnh quan gốc và yếu tố tâm linh.                                                                                                                                                       | Triển khai khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt dự án. | UBND phường Mộc Sơn                                                                          | Sở Tài Chính, Đơn vị tư vấn thiết kế                                                                                                         |
| -  | Cải tạo, nâng cấp Sân vận động phường (Xây mới công vào sân vận động, cải tạo khán đài, tường rào, thay cỏ nhân tạo, sửa chữa nhà vệ sinh) để phục vụ hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể dục thể thao quần chúng và sự kiện lớn của Phường.                                                                                     | 2026                                                   |                                                                                              | Sở Tài Chính, Đơn vị tư vấn thiết kế                                                                                                         |
|    | Triển khai thí điểm mô hình sử dụng đất kết hợp đa mục đích gắn với phát triển du lịch trên địa bàn phường Mộc Sơn: 03 - 04 hộ gia đình thí điểm sử dụng đất kết hợp đa mục đích (nông nghiệp - dịch vụ - cảnh quan - văn hóa) phục vụ phát triển du lịch, tạo điểm tham quan, trải nghiệm mang đặc trưng của phường Mộc Sơn. | 2026                                                   |                                                                                              | Sở Nông nghiệp và Môi trường; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; các Sở, ban, ngành liên quan; Đơn vị tư vấn thiết kế                          |
| -  | Xây dựng mô hình du lịch cộng đồng gắn với giữ gìn cảnh quan và bảo tồn văn hoá Tổ dân phố Pa Phách                                                                                                                                                                                                                           | 2026–2030                                              |                                                                                              | Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch; các Sở, ban, ngành liên quan; Tổ dân phố Pa Phách; các cơ sở kinh doanh du lịch trên địa bàn phường Mộc Sơn |
| -  | Duy trì và nâng cao chất lượng dịch vụ đối với 02 khu, điểm du lịch đã được công nhận ( <i>Khu du lịch nghỉ dưỡng cao cấp rừng thông bản Áng; Điểm du lịch cộng đồng Tổ dân phố Na Áng, Không gian văn hoá "Sắc màu Mộc Sơn"</i> ).                                                                                           |                                                        | Khu du lịch nghỉ dưỡng cao cấp rừng thông bản Áng; Điểm du lịch cộng đồng Tổ dân phố Na Áng. |                                                                                                                                              |
| 6  | Phường Thảo Nguyên                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                                                        |                                                                                              |                                                                                                                                              |

| TT       | Nhiệm vụ trọng tâm                                                                                                                                                                                              | Thời gian thực hiện | Đơn vị chủ trì          | Đơn vị phối hợp                                                                                 |
|----------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|-------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------|
|          | Tôn tạo, nâng cấp Di tích lịch sử văn hoá Nơi Bác Hồ nói chuyện với Cán bộ, công nhân Nông Trường Mộc Châu                                                                                                      | 2026-2028           | UBND phường Thảo Nguyên | Các Sở, ban, ngành liên quan; các cơ quan, doanh nghiệp trên địa bàn                            |
| <b>7</b> | <b>Xã Chiềng Sơn</b>                                                                                                                                                                                            |                     |                         |                                                                                                 |
| -        | Hoàn thiện các điều kiện, tiêu chí, hồ sơ đề nghị công nhận các điểm du lịch: bản Sò Lườn, bản Pha Luông, bản Khò Hồng, bản Nà Sàng, bản Năm Dên, bản hồ sinh thái                                              | 2026 - 2030         | UBND xã Chiềng Sơn      | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; các sở, ngành liên quan                                        |
| <b>8</b> | <b>Xã Lóng Sập</b>                                                                                                                                                                                              |                     |                         |                                                                                                 |
| -        | Tổ chức rà soát, đánh giá: Điểm du lịch sinh thái nông nghiệp, cộng đồng văn hoá dân tộc Thái: Bản Tòng; Điểm du lịch cộng đồng văn hoá dân tộc Mông: Bản Phiêng Cài và Điểm du lịch cửa khẩu quốc tế Lóng Sập. | 2026 - 2030         | UBND xã Lóng Sập        | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Nông nghiệp và Môi trường và các sở, ngành liên quan        |
| <b>9</b> | <b>Xã Tân Yên</b>                                                                                                                                                                                               |                     |                         |                                                                                                 |
| -        | Xây dựng bản Du lịch cộng đồng dân tộc Mông bản Tà Phênh xã Tân Yên                                                                                                                                             | 2026-2030           |                         | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; các cơ quan đơn vị, các doanh nghiệp, ban quản lý bản Tà Phênh |
| -        | Duy trì và phát triển Điểm du lịch cộng đồng bản Dội xã Tân Yên                                                                                                                                                 | Thường xuyên        | UBND xã Tân Yên         | Các cơ quan đơn vị, các doanh nghiệp, ban quản lý Du lịch bản Dội                               |
| -        | Phát triển Du lịch trải nghiệm nông nghiệp, các vườn cây ăn quả, mùa hoa mận, hoa đào, mùa quả hồng, quả cam, quả mận trên địa bàn xã Tân Yên                                                                   | 2026-2030           |                         | Các cơ quan đơn vị, các doanh nghiệp, ban quản lý Du lịch bản Dội                               |

| TT | Nhiệm vụ trọng tâm                                                                                                                                          | Thời gian thực hiện                  | Đơn vị chủ trì | Đơn vị phối hợp                                                                                                            |
|----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|----------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 10 | <b>Xã Tô Múa</b>                                                                                                                                            |                                      |                |                                                                                                                            |
| -  | Lễ hội Hoa ban                                                                                                                                              | Tháng 3, hàng năm vào mùa hoa ban nở | UBND xã Tô Múa | Các sở, ngành liên quan; các phòng chuyên môn thuộc UBND xã Tô Múa; các bản, tiểu khu                                      |
| -  | Hoàn thiện các điều kiện, tiêu chí, hồ sơ đề nghị công nhận điểm du lịch: Làng Du Lịch nghỉ dưỡng thung lũng 3 thác nước; Điểm du lịch cộng đồng bản Không  | 2026-2030                            |                | Các sở, ngành liên quan; các phòng chuyên môn thuộc UBND xã Tô Múa; các bản, tiểu khu liên quan                            |
| -  | Triển khai các Dự án: khu nghỉ dưỡng sinh thái Thác Nàng Tiên; khu Nghỉ dưỡng sinh thái Chiềng Khoa; khu du lịch sinh thái Tạt Cạng và hang động Mường Khoa |                                      |                | Các sở, ngành liên quan; các phòng chuyên môn thuộc UBND xã Tô Múa; các bản, tiểu khu liên quan                            |
| 11 | <b>Xã Vân Hồ</b>                                                                                                                                            |                                      |                |                                                                                                                            |
| -  | Rà soát, đánh giá, hoàn thiện các điều kiện, tiêu chí đề nghị công nhận Điểm du lịch bản Hua Tạt                                                            | 2026                                 | UBND xã Vân Hồ | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Ban quản lý bản Hua Tạt, các cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch trên địa bàn bản Hua Tạt    |
| -  | Rà soát, xây dựng và triển khai đề án phát triển du lịch cộng đồng kết hợp sinh thái cụm 04 bản Thuồng Cuông - Pa Cốp - Lũng Xá - Tà Dê - Thuồng Cuông      | 2026 - 2030                          | UBND xã Vân Hồ | Ban quản lý các bản Thuồng Cuông, Pa Cốp, Lũng Xá, Tà Dê                                                                   |
| -  | Rà soát, đánh giá, hoàn thiện các điều kiện, tiêu chí đề nghị công nhận Điểm du lịch bản Hợp Thành, Phụ Mẫu                                                 | 2027 - 2030                          |                | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Ban quản lý bản Hợp Thành, Phụ Mẫu, các cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch trên địa bàn bản |

| TT        | Nhiệm vụ trọng tâm                                                                                                                                                                                     | Thời gian thực hiện                                                                            | Đơn vị chủ trì     | Đơn vị phối hợp                                                                                                                |
|-----------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| -         | Duy trì tổ chức “Lễ hội Khai Hạ”, “Ngày hội hoa Đào” gắn với phát triển du lịch                                                                                                                        |                                                                                                |                    | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; các sở, ngành liên quan; Ban quản lý các bản, tiểu khu trên địa bàn xã                        |
| <b>12</b> | <b>Xã Tà Xùa</b>                                                                                                                                                                                       |                                                                                                |                    |                                                                                                                                |
| -         | Hướng dẫn, phối hợp rà soát hồ sơ, hoàn thiện các điều kiện, tiêu chí công nhận; duy trì các điều kiện sau công nhận Khu du lịch cấp tỉnh đối với xã Tà Xùa.                                           | 2026 - 2030<br>(2028 công nhận; ổn định, duy trì tiêu chí; tiệm cận các tiêu chí cấp quốc gia) | UBND xã Tà Xùa     | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Trung tâm Xúc tiến, Đầu tư Thương mại và Du lịch tỉnh Sơn La; Các cơ quan đơn vị có liên quan |
| -         | Triển khai thí điểm và từng bước nhân rộng mô hình sử dụng đất kết hợp đa mục đích gắn với phát triển du lịch trên địa bàn xã Tà Xùa.                                                                  | Năm 2026 - 2030<br>(2026 thí điểm; 2027-2030 đánh giá, hoàn thiện, mở rộng)                    |                    | Sở Nông nghiệp và Môi trường; Các bản, hộ gia đình có liên quan.                                                               |
| -         | Rà soát, đánh giá, hoàn thiện các điều kiện, tiêu chí đề nghị công nhận Điểm du lịch sinh thái đối với Khu Thào Nguyên - Trò A, Tà Xùa;                                                                | Năm 2026 - 2027                                                                                | UBND xã Tà Xùa     | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; các cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch trên địa bàn                                             |
| -         | Rà soát, đánh giá các tiêu chí phát triển du lịch cộng đồng bản Làng Chếu, bản Háng Đồng, bản bản Bẹ theo hướng bền vững, lấy người dân làm trung tâm, gắn với bảo tồn văn hóa và tạo sinh kế ổn định. | Năm 2026-2028                                                                                  |                    |                                                                                                                                |
| <b>13</b> | <b>Xã Bình Thuận</b>                                                                                                                                                                                   |                                                                                                |                    |                                                                                                                                |
| -         | Rà soát, đánh giá, hoàn thiện các điều kiện, tiêu chí đề nghị công nhận: điểm du lịch Pha Đin Top; điểm du lịch khu di tích quốc gia lịch sử Dèo Pha Đin                                               | 2026 - 2030                                                                                    | UBND xã Bình Thuận | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; các sở, ngành liên quan                                                                       |

| TT | Nhiệm vụ trọng tâm                                                                                                                                                                                                                                                                            | Thời gian thực hiện | Đơn vị chủ trì      | Đơn vị phối hợp                                                                                             |
|----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|---------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 14 | <b>Xã Chiềng Mung</b>                                                                                                                                                                                                                                                                         |                     |                     |                                                                                                             |
| -  | Rà soát, đánh giá, hoàn thiện các điều kiện, tiêu chí đề nghị công nhận điểm du lịch sinh thái bản Mé                                                                                                                                                                                         | 2026 - 2030         | UBND xã Chiềng Mung | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; các sở, ngành liên quan                                                    |
| 15 | <b>Xã Gia Phù</b>                                                                                                                                                                                                                                                                             |                     |                     |                                                                                                             |
| -  | Xây dựng đề án phát triển du lịch trải nghiệm và du lịch sinh thái gắn với đền thờ Đại tướng Võ Nguyên Giáp ( <i>nằm trong khu di tích lịch sử kháng chiến chống Pháp khu rừng bản Nhọt xã Gia Phù</i> )                                                                                      | 2026 - 2030         | UBND xã Gia Phù     | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; các sở, ngành liên quan                                                    |
| 16 | <b>Xã Quỳnh Nhai</b>                                                                                                                                                                                                                                                                          |                     |                     |                                                                                                             |
| -  | Rà soát, thống kê, đánh giá tài nguyên du lịch trên địa bàn xã (cảnh quan vùng lòng hồ thủy điện Sơn La, bản văn hóa dân tộc Thái, lễ hội truyền thống, ẩm thực, sinh hoạt cộng đồng...) phục vụ công tác quy hoạch, phát triển sản phẩm và xúc tiến du lịch                                  | 2026 - 2030         | UBND xã Quỳnh Nhai  | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; các sở, ngành liên quan                                                    |
| 17 | <b>Xã Mường Chiên</b>                                                                                                                                                                                                                                                                         |                     |                     |                                                                                                             |
| -  | Tổ chức các lễ hội, ngày hội như: “Lễ hội Nàng Han”; “Lễ hội Gội đầu của người Thái trắng xã Mường Chiên”; “Ngày hội Hoa dã quỳ”; “Giải leo núi Đỉnh Khâu Pùm”; “Vui Tết xíp xí xã Mường Chiên” gắn với phát triển du lịch                                                                    | 2028-2030           | UBND xã Mường Chiên | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; các sở, ngành liên quan                                                    |
| -  | Xây dựng tuyến du lịch trải nghiệm, khám phá xã Chiềng Khay cũ (như: Hang Có Nội; đường từ bản Có Nội lên Khâu Pùm (Checkin Hoa dã quỳ); bản dân tộc người Mông - Khâu Pùm; trekking đỉnh Khâu Pùm - khám phá rừng Vầu nguyên sinh; sản mây bản Nậm Tấu; checkin Đồi thông bản Ít Ta Bót; bản | 2026-2030           |                     | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Trung tâm XTĐT, TM&DL tỉnh; Hiệp hội du lịch tỉnh; các sở, ngành liên quan |

| TT        | Nhiệm vụ trọng tâm                                                                                                                                                                                                                                      | Thời gian thực hiện | Đơn vị chủ trì      | Đơn vị phối hợp                                                                                             |
|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|---------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|           | dân tộc Dao đỏ Phiêng Bay; dãy núi đá Đán Quang - Nàng Hầy; hang Huổi É                                                                                                                                                                                 |                     |                     |                                                                                                             |
| -         | Phát triển du lịch cộng đồng xã Mường Chiên (với: bản sắc văn hóa dân tộc Thái trắng; các công trình tâm linh như: Tượng phật A di đà, Miếu thờ Long Vương, Nàng Han Linh cổ miếu; suối nước nóng Bản Bon; cột mốc Trung tâm huyện lỵ Quỳnh Nhai cũ...) |                     |                     | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Trung tâm XTĐT, TM&DL tỉnh; Hiệp hội du lịch tỉnh; các sở, ngành liên quan |
| -         | Xây dựng Đề án phát triển Du lịch xã Mường Chiên                                                                                                                                                                                                        | 2028-2030           | UBND xã Mường Chiên | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; các sở, ngành liên quan.                                                   |
| <b>18</b> | <b>Xã Mường Giôn</b>                                                                                                                                                                                                                                    |                     |                     |                                                                                                             |
| -         | Rà soát, thống kê, đánh giá tài nguyên du lịch trên địa bàn xã (cảnh quan vùng lòng hồ thủy điện Sơn La, bản văn hóa dân tộc Thái, Chợ đêm xã Mường Giôn.. )                                                                                            | 2026 - 2030         | UBND xã Mường Giôn  | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; các sở, ngành liên quan                                                    |
| <b>19</b> | <b>Xã Mường La</b>                                                                                                                                                                                                                                      |                     |                     |                                                                                                             |
| -         | Triển khai rà soát, lập quy hoạch phát triển du lịch xã Mường La giai đoạn 2025-2030. Khởi công xây dựng hạ tầng giao thông, bến thuyền, bãi đỗ xe tại một số điểm du lịch.                                                                             | 2026                |                     | Các cơ quan, đơn vị, sở ngành liên quan; các bản, tiểu khu thuộc điểm du lịch                               |
| -         | Hình thành và thành lập từ 01 - 03 hợp tác xã du lịch; tuyên truyền, vận động từ 01 - 02 hộ đăng ký làm homestay/1 bản thuộc điểm du lịch;                                                                                                              | 2026-2030           | UBND xã Mường La    | Các sở, ngành liên quan; các bản, tiểu khu thuộc điểm du lịch                                               |
| -         | Xây dựng mô hình du lịch cộng đồng bản Cát Linh, bản Ít, xã Mường La, trong đó mỗi bản có ít nhất 01 sản phẩm du lịch đặc trưng                                                                                                                         | 2027                |                     |                                                                                                             |



| TT        | Nhiệm vụ trọng tâm                                                                                                                                                                                                                                       | Thời gian thực hiện | Đơn vị chủ trì      | Đơn vị phối hợp                                                                                                                |
|-----------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|---------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| -         | Đưa vào vận hành đồng bộ các điểm du lịch bản Cát Linh, bản Ít, bản Nong Luông; xây dựng 01 bản đạt tiêu chí điểm du lịch cấp tỉnh.                                                                                                                      | 2030                |                     | Các sở, ngành liên quan                                                                                                        |
| -         | Tổ chức 02 - 03 sự kiện, lễ hội quảng bá du lịch quy mô cấp xã, kết nối với các địa phương khác trong và ngoài tỉnh.                                                                                                                                     | 2027-2028           |                     | Các sở, ngành liên quan                                                                                                        |
| <b>20</b> | <b>Xã Sốp Cộp</b>                                                                                                                                                                                                                                        |                     |                     |                                                                                                                                |
| -         | Triển khai phát triển du lịch nông thôn cộng đồng bản Mường Vả, xã Sốp Cộp                                                                                                                                                                               | 2026-2030           | UBND xã Sốp Cộp     | Các sở, ngành liên quan                                                                                                        |
| <b>21</b> | <b>Xã Mường Chanh</b>                                                                                                                                                                                                                                    |                     |                     |                                                                                                                                |
| -         | Rà soát, thống kê, đánh giá tài nguyên du lịch trên địa bàn xã                                                                                                                                                                                           |                     |                     |                                                                                                                                |
| -         | Rà soát, khôi phục, tu bổ, tôn tạo các điểm di tích trong khu Di tích lịch sử Cách mạng Mường Chanh                                                                                                                                                      |                     |                     |                                                                                                                                |
| -         | Hỗ trợ xây dựng mô hình du lịch cộng đồng; Thí điểm và từng bước nhân rộng mô hình sử dụng đất đa mục đích gắn với phát triển; Xây dựng mô hình du lịch sinh thái - trải nghiệm                                                                          | 2026-2030           | UBND xã Mường Chanh | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh; các Sở, ban, ngành liên quan; các bản trên địa bàn xã                                    |
| <b>22</b> | <b>Xã Ngọc Chiến</b>                                                                                                                                                                                                                                     |                     |                     |                                                                                                                                |
| -         | Hướng dẫn, phối hợp rà soát hồ sơ, hoàn thiện các điều kiện, tiêu chí công nhận; duy trì các điều kiện sau công nhận Khu du lịch cấp tỉnh đối với xã Ngọc Chiến.<br>- Nâng cấp khu chum đá lâu xá dân tộc LaHa tại bản Kẽ<br>- Khu đá Phu thê tại bản Kẽ | 2026 - 2027         | UBND xã Ngọc Chiến  | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Trung tâm Xúc tiến, Đầu tư Thương mại và Du lịch tỉnh Sơn La; Các cơ quan đơn vị có liên quan |

| TT | Nhiệm vụ trọng tâm                                                                                                                                                                                                                                            | Thời gian thực hiện                                                         | Đơn vị chủ trì        | Đơn vị phối hợp                                                                                                       |
|----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| -  | Triển khai thí điểm và từng bước nhân rộng mô hình sử dụng đất kết hợp đa mục đích gắn với phát triển du lịch trên địa bàn xã Ngọc Chiến.<br>- Quy hoạch quản lý sử dụng Nguồn suối khoáng nóng khu bản Lướt hiệu quả đúng quy định.                          | Năm 2026 - 2030<br>(2026 thí điểm; 2027-2028 đánh giá, hoàn thiện, mở rộng) |                       | Sở Nông nghiệp và Môi trường; Các bản, hộ gia đình có liên quan.                                                      |
| -  | Rà soát, đánh giá, hoàn thiện các điều kiện, tiêu chí đề nghị công nhận Điểm du lịch sinh thái đối với rừng Sơn tra bản Năm Nghiệp, rừng măng sắt bản Mường Chiến, bản Nà Tàu, bản Pháy, đòi thông Bon Sai bản Mường Chiến II, đòi chè cổ thụ bản Năm Nghiệp. | Năm 2026 - 2027                                                             | UBND<br>xã Ngọc Chiến | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; các cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch trên địa bàn                                    |
| -  | Rà soát, đánh giá các tiêu chí phát triển du lịch cộng đồng bản Lướt, bản Nà Tàu, bản Mường Chiến, bản Đông Xuông, bản Năm Nghiệp, bản Pháy theo hướng bền vững, lấy người dân làm trung tâm, gắn với bảo tồn văn hóa và tạo sinh kế ổn định.                 | Năm 2026-2028                                                               |                       | Sở Tài Chính; các Sở, ban ngành có liên quan các tổ dân phố; các cơ sở kinh doanh du lịch trên địa bàn phường Mộc Sơn |
| -  | Hoàn thiện hạ tầng thiết yếu như đường, điện, nước sạch đáp ứng nhu cầu phục vụ khách du lịch; khuyến khích các cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch đầu tư cải tạo, nâng cấp cơ sở hạ tầng, nhất là hệ thống cơ sở lưu trú Ngọc Chiến                            | 2026-2028                                                                   |                       | Sở Tài Chính, Đơn vị tư vấn thiết kế                                                                                  |
| -  | Đầu tư chỉnh trang, thanh thải, kè Suối Chiến                                                                                                                                                                                                                 | 2026                                                                        |                       |                                                                                                                       |

DANH MỤC CÁC CHƯƠNG TRÌNH, DỰ ÁN ƯU TIÊN ĐẦU TƯ GIAI ĐOẠN 2025 - 2030  
(Kèm theo Quyết định số 954/QĐ-UBND ngày 17/4/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh)

| TT  | Dự án ưu tiên                                                                                                                             | Mục tiêu chính                                                                                                                                       | Thời gian thực hiện | Đơn vị thực hiện                               | Đơn vị phối hợp              | Nguồn vốn                                         |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|------------------------------------------------|------------------------------|---------------------------------------------------|
| I   | Nhóm dự án đầu tư phát triển hạ tầng các cực tăng trưởng chủ đạo                                                                          |                                                                                                                                                      |                     |                                                |                              |                                                   |
|     | 1 Khu du lịch quốc gia Mộc Châu                                                                                                           | Phát triển hạ tầng du lịch đồng bộ, hiện đại bảo đảm các điều kiện kỹ thuật, góp phần tạo thuận lợi cho du khách, thu hút đầu tư phát triển du lịch. | Giai đoạn 2025-2030 | Sở Tài chính, Sở Xây dựng; UBND các xã, phường | Các sở, ban, ngành liên quan | Ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác |
|     | 2 Vùng lòng hồ thủy điện Sơn La                                                                                                           |                                                                                                                                                      |                     |                                                |                              |                                                   |
|     | 3 Khu du lịch Tà Xùa                                                                                                                      |                                                                                                                                                      |                     |                                                |                              |                                                   |
|     | 4 Khu du lịch Ngọc Chiến                                                                                                                  |                                                                                                                                                      |                     |                                                |                              |                                                   |
|     | 5 Khu du lịch Pha Đin                                                                                                                     |                                                                                                                                                      |                     |                                                |                              |                                                   |
|     | 6                                                                                                                                         |                                                                                                                                                      |                     |                                                |                              |                                                   |
| II  | Nhóm dự án đầu tư phát triển hạ tầng các Khu du lịch quốc gia đã được công nhận                                                           |                                                                                                                                                      |                     |                                                |                              |                                                   |
|     | 1 Khu du lịch quốc gia Mộc Châu                                                                                                           | Cải thiện, nâng cao chất lượng cơ sở hạ tầng phục vụ du lịch theo chiều sâu                                                                          | Giai đoạn 2025-2030 | Sở Tài chính, Sở Xây dựng; UBND các xã, phường | Các sở, ban, ngành liên quan | Ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác |
| III | Nhóm dự án đầu tư phát triển hạ tầng các địa điểm định hướng phát triển thành khu du lịch quốc gia (bao gồm lập Quy hoạch chung xây dựng) |                                                                                                                                                      |                     |                                                |                              |                                                   |

| TT | Dự án ưu tiên                                                                                                                         | Mục tiêu chính                                                                                                                      | Thời gian thực hiện | Đơn vị thực hiện                                                               | Đơn vị phối hợp                              | Nguồn vốn                                         |
|----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|--------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------|---------------------------------------------------|
| 1  | Vùng lòng hồ thủy điện Sơn La                                                                                                         | Đầu tư cải tạo, nâng cấp, hoàn thiện các tiêu chí Khu du lịch quốc gia còn yếu, còn thiếu để được công nhận là Khu du lịch quốc gia | Giai đoạn 2025-2030 | Sở Tài chính, Sở Xây dựng; UBND các xã, phường                                 | Các sở, ban, ngành liên quan                 | Ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác |
| IV | Nhóm dự án chuyển đổi số trong ngành du lịch                                                                                          |                                                                                                                                     |                     |                                                                                |                                              |                                                   |
| 1  | Nền tảng số du lịch thông minh (Hệ sinh thái du lịch thông minh); Bản đồ số du lịch thông minh;                                       | Hình thành hệ sinh thái du lịch thông minh; ứng dụng công nghệ tiên tiến phục vụ các đối tượng                                      | Giai đoạn 2025-2030 | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Khoa học và Công nghệ; UBND các xã, phường | Sở Tài chính và các Sở, ban, ngành liên quan | Ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác |
| 2  | Các dự án về ứng dụng AI cho phát triển du lịch Sơn La                                                                                |                                                                                                                                     |                     |                                                                                |                                              |                                                   |
| 3  | Xây dựng phần mềm/ứng dụng dành cho cơ quan quản lý                                                                                   |                                                                                                                                     |                     |                                                                                |                                              |                                                   |
| 4  | Xây dựng phần mềm/ứng dụng dành cho khách du lịch                                                                                     |                                                                                                                                     |                     |                                                                                |                                              |                                                   |
| 5  | Dự án phát triển hạ tầng công nghệ thông tin                                                                                          |                                                                                                                                     |                     |                                                                                |                                              |                                                   |
| 6  | Dự án bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ và ứng dụng công nghệ số, nâng cao năng lực lao động nghệ và nhân lực quản lý nhà nước về du lịch |                                                                                                                                     |                     |                                                                                |                                              |                                                   |
| V  | Nhóm dự án phát triển hệ thống cơ sở dữ liệu về du lịch                                                                               |                                                                                                                                     |                     |                                                                                |                                              |                                                   |

| TT         | Dự án ưu tiên                                                                      |  | Mục tiêu chính                                                                                                        | Thời gian thực hiện | Đơn vị thực hiện                                                                                         | Đơn vị phối hợp                                   | Nguồn vốn                                         |
|------------|------------------------------------------------------------------------------------|--|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------|---------------------------------------------------|
| 1          | Điều tra, đánh giá, phân loại và số hoá tài nguyên du lịch tỉnh Sơn La             |  | Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu ngành du lịch đảm bảo đồng bộ, kết nối và liên thông từ trung ương đến các địa phương | Giai đoạn 2025-2030 | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch                                                                          | Các Sở, ban, ngành liên quan; UBND các xã, phường | Ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác |
| 2          | Nâng cao chất lượng và hoàn thiện hệ thống thống kê du lịch trên địa bàn tỉnh      |  |                                                                                                                       |                     |                                                                                                          |                                                   |                                                   |
| 3          | Xây dựng hệ thống thông tin số về khu du lịch, điểm du lịch, cơ sở dịch vụ du lịch |  |                                                                                                                       |                     | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Trung tâm XTĐT, TM&DL tỉnh; UBND các xã, phường                         |                                                   |                                                   |
| <b>VI</b>  | <b>Nhóm dự án về đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực du lịch</b>                     |  |                                                                                                                       |                     |                                                                                                          |                                                   |                                                   |
| 1          | Đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực du lịch                                          |  | Đào tạo nhân lực ngành du lịch có kỹ năng, trình độ chuyên nghiệp                                                     | Giai đoạn 2025-2030 | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Giáo dục và đào tạo; Trung tâm XTĐT, TM&DL tỉnh; UBND các xã, phường | Các Sở, ban, ngành liên quan                      | Ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác |
| 2          | Giáo dục cộng đồng về phát triển du lịch                                           |  |                                                                                                                       |                     |                                                                                                          |                                                   |                                                   |
| <b>VII</b> | <b>Nhóm dự án đầu tư xúc tiến, quảng bá, phát triển thương hiệu du lịch</b>        |  |                                                                                                                       |                     |                                                                                                          |                                                   |                                                   |
| 1          | Quảng bá và xúc tiến du lịch tỉnh Sơn La ở nước ngoài                              |  | Đổi mới, đa dạng hóa các hình thức marketing du lịch, ứng dụng công nghệ số                                           | Giai đoạn 2025-2030 | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Trung tâm XTĐT, TM&DL tỉnh; UBND các xã, phường                         | Các Sở, ban, ngành liên quan                      | Ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác |
| 2          | Quảng bá, xúc tiến du lịch trong nước                                              |  |                                                                                                                       |                     |                                                                                                          |                                                   |                                                   |
| 3          | Phát triển marketing điện tử phục vụ xúc tiến quảng bá du lịch                     |  |                                                                                                                       |                     |                                                                                                          |                                                   |                                                   |
| 4          | Sản xuất ấn phẩm, vật phẩm phục vụ xúc tiến du lịch                                |  |                                                                                                                       |                     |                                                                                                          |                                                   |                                                   |

| TT   | Dự án ưu tiên                                                                                                                                                                                                                                                            | Mục tiêu chính                                                    | Thời gian thực hiện | Đơn vị thực hiện                                                | Đơn vị phối hợp              | Nguồn vốn                                         |
|------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|---------------------|-----------------------------------------------------------------|------------------------------|---------------------------------------------------|
| VIII | <b>Nhóm dự án bảo tồn phát huy giá trị tài nguyên du lịch, bảo vệ môi trường du lịch</b>                                                                                                                                                                                 |                                                                   |                     |                                                                 |                              |                                                   |
| 1    | Dự án bảo tồn, tôn tạo các công trình di tích lịch sử văn hóa tại các khu vực động lực phát triển du lịch                                                                                                                                                                | Đảm bảo các mục tiêu hướng tăng trưởng xanh, bền vững và bao trùm | Giai đoạn 2025-2030 | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; UBND các xã, phường            | Các sở, ban, ngành liên quan | Ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác |
| 2    | Dự án xây dựng xử lý chất thải, bảo vệ môi trường tại các khu du lịch, khu vực động lực phát triển du lịch                                                                                                                                                               |                                                                   |                     | Sở Nông nghiệp và Môi trường; UBND các xã, phường               |                              |                                                   |
| 3    | Dự án xây dựng, tu bổ kè hoặc nạo vét lòng hồ... để bảo vệ, tôn tạo tài nguyên du lịch tại các khu du lịch, khu vực động lực phát triển du lịch                                                                                                                          |                                                                   |                     | Sở Nông nghiệp và Môi trường; UBND các xã, phường               |                              |                                                   |
| 4    | Dự án tôn tạo, xây dựng các công viên, khuôn viên, quảng trường tại các trung tâm du lịch, các khu du lịch quốc gia, địa điểm tiềm năng phát triển thành khu du lịch quốc gia, các khu du lịch cấp tỉnh và tại các đô thị trong các khu vực động lực phát triển du lịch. |                                                                   |                     | Sở Tài chính; Sở Nông nghiệp và Môi trường; UBND các xã, phường |                              |                                                   |
| 5    | Dự án sửa chữa, xây dựng hệ thống nhà vệ sinh công cộng tại các trung tâm du lịch, các khu du lịch quốc gia, địa điểm tiềm năng phát triển thành khu du lịch quốc gia, các khu du lịch cấp tỉnh và tại các đô thị trong các khu vực động lực phát triển du lịch          |                                                                   |                     | Sở Nông nghiệp và Môi trường; UBND các xã, phường               |                              |                                                   |

| TT | Dự án ưu tiên                                                                                                        | Mục tiêu chính                                                                            | Thời gian thực hiện | Đơn vị thực hiện                                     | Đơn vị phối hợp | Nguồn vốn |
|----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|------------------------------------------------------|-----------------|-----------|
| 6  | Dự án ứng dụng khoa học công nghệ trong đảm bảo môi trường xã hội cho phát triển du lịch                             | Đảm bảo các mục tiêu phát triển du lịch theo hướng tăng trưởng xanh, bền vững và bao trùm |                     | Sở Khoa học và Công nghệ; UBND các xã, phường        |                 |           |
| 7  | Dự án ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý giám sát môi trường tự nhiên trong du lịch                           |                                                                                           |                     | Sở Khoa học và Công nghệ; UBND các xã, phường        |                 |           |
| 8  | Dự án phát triển giao thông công cộng (xe điện) tại các trung tâm du lịch, các khu du lịch đã được công nhận         |                                                                                           |                     | Sở Xây dựng; UBND các xã, phường                     |                 |           |
| 9  | Các dự án nghiên cứu xây dựng quy định, hướng dẫn, tiêu chí, tiêu chuẩn phục vụ công tác quản lý nhà nước về du lịch |                                                                                           |                     | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; UBND các xã, phường |                 |           |

---

## **VĂN PHÒNG UBND TỈNH SƠN LA**

Trung tâm Thông tin - Văn phòng UBND tỉnh Sơn La, Trụ sở HĐND - UBND  
- UBMTTQVN tỉnh và một số Sở, ban, ngành của tỉnh. Phường Chiềng Cơi,  
tỉnh Sơn La

Điện thoại: 0212.3751.595 - 02123751091

Email: [congbaosonla@gmail.com](mailto:congbaosonla@gmail.com)